

Số: /BC-UBND

Đắk Lắk, ngày

tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Hội nghị tiếp xúc cử tri và đối thoại với doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Lắk.

Thực hiện Báo cáo số 32/BC-ĐDBQH ngày 14/7/2026 của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh về việc Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Đắk Lắk tại Hội nghị tiếp xúc cử tri và đối thoại với doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh vào ngày 25/6/2026 (gồm 49 nhóm kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương và nội dung kết luận, chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tại Hội nghị); trên cơ sở nội dung tham mưu đề xuất của Sở Tài chính tại Công văn số 8323/STC-QLDN ngày 07/8/2026 và qua rà soát, UBND tỉnh báo cáo kết quả giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri, cụ thể như sau:

I. VỀ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ VÀ HỘ KINH DOANH

1. Cử tri là Doanh nghiệp thuộc Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Đắk Lắk kiến nghị: Xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi thiên tai, đặc biệt là các hình thức hỗ trợ về tín dụng, giãn nợ, giảm lãi suất và các giải pháp hỗ trợ phục hồi sản xuất, kinh doanh.

UBND tỉnh ghi nhận kiến nghị của doanh nghiệp và xác định việc hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh khắc phục hậu quả thiên tai, sớm ổn định và phục hồi hoạt động sản xuất, kinh doanh là nhiệm vụ trọng tâm. Thời gian qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 11 phối hợp triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ theo quy định.

Theo đó, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 11 chủ động phối hợp với các sở, ngành và địa phương nắm bắt tình hình, đánh giá mức độ thiệt hại của người dân, doanh nghiệp vay vốn; chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn kịp thời triển khai các giải pháp hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi thiên tai; thường xuyên thông tin đến chính quyền địa phương, doanh nghiệp và người dân về các chính sách hỗ trợ của ngành Ngân hàng; đồng thời chủ động xử lý các khó khăn, vướng

mắc thuộc thẩm quyền và kịp thời báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, UBND tỉnh đối với các nội dung vượt thẩm quyền.

Trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các tổ chức tín dụng trên địa bàn đã rà soát, đánh giá tình hình sản xuất, kinh doanh và khả năng trả nợ của khách hàng bị ảnh hưởng bởi bão, lũ để áp dụng các biện pháp hỗ trợ phù hợp theo quy định, như: cơ cấu lại thời hạn trả nợ (điều chỉnh kỳ hạn trả nợ, gia hạn nợ), miễn, giảm lãi, phí; triển khai các chương trình, gói tín dụng với lãi suất ưu đãi phục vụ phục hồi sản xuất, kinh doanh; giảm lãi suất cho vay từ 0,5% đến 2%/năm trong thời gian 03 đến 06 tháng đối với dư nợ hiện hữu của khách hàng bị thiệt hại; rà soát các khoản vay thuộc đối tượng quy định tại Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn để thực hiện các biện pháp hỗ trợ theo quy định. Đối với Ngân hàng Chính sách xã hội, UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 347/NQ-CP ngày 24/10/2025 và Nghị quyết số 380/NQ-CP ngày 25/11/2025 của Chính phủ về khắc phục hậu quả thiên tai, phục hồi sản xuất và ổn định đời sống nhân dân.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 11 phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương và các tổ chức tín dụng thường xuyên theo dõi, đánh giá mức độ ảnh hưởng của thiên tai đối với doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh; kịp thời triển khai các chính sách hỗ trợ theo quy định hiện hành, đồng thời tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với những nội dung vượt thẩm quyền nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp sớm khôi phục và phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh.

2. Cử tri là HTX Nông nghiệp kinh doanh dịch vụ Hòa Phong, xã Tây Hòa kiến nghị: Có chính sách ưu đãi, hỗ trợ thu hút doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy chế biến, nhất là chế biến lúa gạo gắn với vùng nguyên liệu; khuyến khích liên kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân; hỗ trợ ký kết hợp đồng liên kết sản xuất, tiêu thụ; xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc và xúc tiến thương mại sản phẩm lúa gạo.

a) Đối với kiến nghị về việc có chính sách ưu đãi, hỗ trợ thu hút doanh nghiệp đầu tư xây dựng các nhà máy chế biến, đặc biệt là nhà máy chế biến lúa gạo tại các vùng sản xuất trọng điểm; đồng thời khuyến khích hình thành các mô hình liên kết chặt chẽ giữa doanh nghiệp với hợp tác xã và người nông dân:

UBND tỉnh ghi nhận kiến nghị của Hợp tác xã và xác định đây là nội dung phù hợp với chủ trương phát triển nông nghiệp theo chuỗi giá trị, gắn với định

hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh. Thời gian qua, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 20/2025/NQ-HĐND quy định về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; đồng thời UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1132/QĐ-UBND ngày 16/4/2026 về Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết giai đoạn 2026-2030, giao các sở, ngành và địa phương tổ chức thực hiện, thúc đẩy phát triển các chuỗi liên kết từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, tỉnh ưu tiên hỗ trợ các dự án liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào chế biến nông sản, phát triển vùng nguyên liệu tập trung và xây dựng các chuỗi liên kết bền vững giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và người sản xuất. Các doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy chế biến nông sản, trong đó có chế biến lúa gạo tại các vùng sản xuất trọng điểm, được hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định của Trung ương và của tỉnh về khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, bao gồm các chính sách về miễn, giảm tiền thuê đất, ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, hỗ trợ tiếp cận mặt bằng sản xuất và cải cách thủ tục hành chính theo quy định.

Bên cạnh đó, tỉnh đã và đang triển khai các chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp, phát triển hợp tác xã, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, ứng dụng khoa học và công nghệ, đồng thời từng bước hoàn thiện hạ tầng phục vụ sản xuất, chế biến nhằm tạo điều kiện thuận lợi để thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực chế biến nông sản. Thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát nhu cầu đầu tư chế biến nông sản tại các vùng nguyên liệu, triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ hiện hành, góp phần hình thành các chuỗi liên kết ổn định, nâng cao giá trị gia tăng và bảo đảm đầu ra bền vững cho sản phẩm nông nghiệp.

b) Đối với kiến nghị về việc hỗ trợ doanh nghiệp và hợp tác xã ký kết các hợp đồng liên kết sản xuất, tiêu thụ dài hạn; hỗ trợ xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc và xúc tiến thương mại đối với sản phẩm lúa gạo:

Thời gian qua, tỉnh đã triển khai nhiều hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, kết nối giao thương, hội chợ, triển lãm, tập huấn về chuyển đổi số và thương mại điện tử nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ và nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm địa phương. Đồng thời, các doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất, kinh doanh

được hỗ trợ tiếp cận các kênh phân phối hiện đại, sàn thương mại điện tử; cung cấp thông tin về thị trường, tiêu chuẩn, điều kiện của các kênh phân phối; kết nối với các doanh nghiệp thu mua, phân phối trong và ngoài tỉnh; hỗ trợ quảng bá, xây dựng và phát triển thương hiệu đối với các sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và các sản phẩm đặc trưng của địa phương.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo ngành Công Thương triển khai hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, phát triển thương mại điện tử, kết nối tiêu thụ sản phẩm; tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia các hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm và mở rộng thị trường. Đối với sản phẩm lúa gạo và các nông sản chủ lực của địa phương, các cơ quan chức năng sẽ tiếp tục phối hợp với doanh nghiệp, hợp tác xã và các đơn vị liên quan nắm bắt nhu cầu thị trường, hỗ trợ cung cấp thông tin, kết nối các doanh nghiệp thu mua, chế biến, phân phối nhằm mở rộng đầu ra, nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

3. Cử tri là các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn các xã, phường: Tuy An Tây, Ea Phê, Ea M'Droh, Ea Khăl, Phú Mỡ, Thành Nhất; HTX Nông nghiệp An Nghiệp và HTX Dịch vụ nông nghiệp TH Hòa Vinh kiến nghị: Tiếp tục hỗ trợ nguồn vốn ưu đãi, đơn giản hóa điều kiện tiếp cận vốn và có cơ chế bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp, hợp tác xã; hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất phục vụ sản xuất; quan tâm đào tạo nguồn nhân lực hợp tác xã, tăng cường đối thoại, kịp thời tháo gỡ khó khăn; đồng thời hỗ trợ xây dựng, mở rộng chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ, kết nối doanh nghiệp bao tiêu, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc trưng địa phương.

a) Đối với kiến nghị về tiếp cận nguồn vốn tín dụng và cơ chế bảo lãnh tín dụng, theo quy định của pháp luật hiện hành, các tổ chức tín dụng xem xét, quyết định cho vay khi khách hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện về năng lực pháp lý, mục đích sử dụng vốn hợp pháp, phương án sử dụng vốn khả thi và khả năng tài chính để trả nợ.

Hiện nay, pháp luật đã quy định cơ chế bảo lãnh tín dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua Quỹ bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đối với hợp tác xã, Nghị định số 45/2021/NĐ-CP không còn quy định cơ chế bảo lãnh tín dụng của Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã; vì vậy, đề nghị các hợp tác xã thông qua Liên minh Hợp tác xã tỉnh để đề xuất Chính phủ, Bộ Tài chính nghiên cứu các cơ chế hỗ trợ phù hợp.

Đồng thời, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 11 tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng triển khai các giải pháp tăng khả năng tiếp cận vốn, đơn giản hóa thủ

tục cấp tín dụng, mở rộng cho vay theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng, tăng cường kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp và triển khai các chương trình tín dụng ưu đãi đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, nông nghiệp công nghệ cao, tín dụng xanh và các chương trình tín dụng theo chủ trương của Chính phủ. Khi có nhu cầu vay vốn hoặc phát sinh khó khăn trong quá trình tiếp cận tín dụng, các doanh nghiệp, hợp tác xã có thể liên hệ trực tiếp với các tổ chức tín dụng hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 11 để được hướng dẫn, hỗ trợ theo quy định.

b) Đối với kiến nghị hỗ trợ xây dựng và mở rộng chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ, xúc tiến thương mại và quảng bá sản phẩm:

Thời gian qua, Sở Công Thương đã triển khai nhiều hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, kết nối giao thương, hội chợ, triển lãm; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã tiếp cận hệ thống phân phối hiện đại, sàn thương mại điện tử; cung cấp thông tin thị trường, kết nối với các doanh nghiệp thu mua, phân phối trong và ngoài tỉnh; đồng thời phối hợp triển khai các hoạt động xây dựng, phát triển thương hiệu đối với sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và các sản phẩm đặc trưng của địa phương. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Công Thương tiếp tục phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, phát triển thương mại điện tử, tập huấn chuyển đổi số; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia quảng bá, giới thiệu sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ và tăng cường kết nối với các doanh nghiệp thu mua, chế biến, phân phối nhằm nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh của các sản phẩm nông sản chủ lực của địa phương.

c) Đối với kiến nghị về đào tạo nguồn nhân lực hợp tác xã:

Ngày 16/7/2026, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 317/KH-UBND về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2027. Kế hoạch xác định tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực hợp tác xã thông qua đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý; tổ chức tập huấn về quản trị hợp tác xã, xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh, kế toán, tài chính, tiếp cận chính sách, chuyển đổi số và liên kết theo chuỗi giá trị, góp phần nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả hoạt động của hợp tác xã.

Đồng thời, trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ ban hành Chương trình phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2026-2030 và trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2030, làm cơ sở triển khai đồng bộ các chính sách hỗ trợ phát triển khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã; trong đó tập trung hỗ trợ ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển

đổi số, thương mại điện tử, xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường, tăng cường liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị và thu hút cán bộ trẻ, cán bộ kỹ thuật làm việc tại hợp tác xã.

d) Đối với kiến nghị tăng cường đối thoại và kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hợp tác xã:

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 về Chương trình công tác năm 2026, trong đó dự kiến tổ chức Hội nghị gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp, hợp tác xã định kỳ 02 lần/năm. Đồng thời, theo Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 06/5/2026 về tổ chức Chương trình "*Cà phê doanh nhân*", Chương trình được tổ chức định kỳ 02 lần/tháng. Hiện nay, Sở Tài chính đang chủ trì tổng hợp ý kiến trả lời của các sở, ngành, địa phương để phục vụ Hội nghị gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp, hợp tác xã lần thứ nhất năm 2026 (dự kiến tổ chức trong tháng 11/2026) và Chương trình "*Cà phê doanh nhân*"; đề nghị các doanh nghiệp, hợp tác xã tiếp tục phản ánh các khó khăn, vướng mắc đến các sở, ngành để được xem xét, giải đáp và xử lý kịp thời theo quy định.

4. Cử tri là Công ty CP cà phê Thắng Lợi kiến nghị: Xem xét có giải pháp giảm thiệt hại cho nhà đầu tư và cổ đông sau khi ban hành Kết luận Thanh tra số 42/KL-TTr và Quyết định số 1386/QĐ-UBND về thu hồi đất của công ty.

Kết luận Thanh tra số 42/KL-TTr được ban hành ngày 28/02/2025, trong khi Quyết định số 1386/QĐ-UBND của UBND tỉnh về thu hồi đất được ban hành ngày 11/5/2026. Như vậy, Ban lãnh đạo Công ty đã được thông tin về chủ trương thu hồi đất trước thời điểm UBND tỉnh ban hành quyết định thu hồi đất khoảng 01 năm. Để hạn chế giá cổ phiếu của công ty giảm mạnh như kiến nghị nêu trên của công ty, đề nghị Ban lãnh đạo công ty công bố thông tin minh bạch, cập nhật về giá trị bồi thường/ hỗ trợ ổn định sản xuất, chủ động kế hoạch tái cấu trúc hoạt động sản xuất kinh doanh và chủ động truyền thông để ổn định niềm tin của cổ đông. Đây là bước quan trọng giúp duy trì ổn định thị trường và hạn chế đà giảm của cổ phiếu.

5. Cử tri là doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh trên địa bàn xã Ea M'Droh kiến nghị: giảm bớt điều kiện được vay vốn, có cơ chế cho Hợp tác xã được vay vốn lãi suất ưu đãi và bổ sung các chính sách bảo hiểm cho Hợp tác xã và thành viên.

a) Về điều kiện vay vốn và cơ chế vay vốn với lãi suất ưu đãi đối với hợp tác xã, theo ý kiến của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 11, tại Điều 7 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Điều 1 Thông tư số 12/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số

điều của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN, tổ chức tín dụng xem xét, quyết định cho vay khi khách hàng đáp ứng các điều kiện: có năng lực pháp luật dân sự, năng lực hành vi dân sự theo quy định; nhu cầu vay vốn sử dụng vào mục đích hợp pháp; có phương án sử dụng vốn khả thi (trừ khoản cho vay có mức giá trị nhỏ theo quy định) và có khả năng tài chính để trả nợ. Do đó, khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các khách hàng khác đều có thể tiếp cận nguồn vốn tín dụng tại các tổ chức tín dụng trên địa bàn.

Thời gian qua, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 11 thường xuyên chỉ đạo các tổ chức tín dụng rà soát, đơn giản hóa thủ tục cấp tín dụng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình cấp tín dụng; cải tiến quy định nội bộ, khuyến khích cho vay dựa trên phương án sản xuất, kinh doanh, phương án mở rộng thị trường đầu ra, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng, dữ liệu thanh toán, dòng tiền và các loại tài sản bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật; đồng thời đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ tín dụng phù hợp với từng đối tượng khách hàng, trong đó có hợp tác xã. Các tổ chức tín dụng trên địa bàn hiện đang triển khai nhiều chương trình tín dụng có mức lãi suất ưu đãi, trong đó có chương trình cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP; cho vay ưu đãi lãi suất ngắn hạn bằng đồng Việt Nam đối với các lĩnh vực ưu tiên theo Thông tư số 39/2016/TT-NHNN; chương trình cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch; chương trình tín dụng đối với lĩnh vực nông, lâm, thủy sản và các chương trình, gói tín dụng ưu đãi của từng tổ chức tín dụng. Các hợp tác xã có nhu cầu vay vốn có thể liên hệ trực tiếp với các tổ chức tín dụng trên địa bàn để được tư vấn, hướng dẫn về thủ tục và tiếp cận chương trình tín dụng phù hợp với nhu cầu, đặc điểm hoạt động sản xuất, kinh doanh và điều kiện thực tế.

Riêng về cơ chế bảo lãnh tín dụng, hiện nay pháp luật đã có quy định cụ thể về cơ chế bảo lãnh tín dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua Quỹ bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đối với hợp tác xã, trước đây Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã có chức năng bảo lãnh tín dụng theo Quyết định số 23/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017; tuy nhiên, theo Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ, Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã không còn nội dung quy định về bảo lãnh tín dụng cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Vì vậy, đối với nội dung này, hợp tác xã có thể thông qua Liên minh Hợp tác xã tỉnh để đề xuất Chính phủ, Bộ Tài chính xem xét cơ chế hỗ trợ phù hợp liên quan đến bảo lãnh tín dụng cho hợp tác xã.

b) Về kiến nghị bổ sung các chính sách bảo hiểm cho hợp tác xã và thành viên, theo ý kiến của Bảo hiểm xã hội tỉnh Đắk Lắk, Luật Bảo hiểm xã hội năm

2024 đã mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc so với Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014. Cụ thể, điểm n khoản 1 Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 quy định thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên và các chức danh quản lý khác được bầu của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không hưởng tiền lương thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Theo đó, nhóm đối tượng quản lý hợp tác xã không hưởng tiền lương khi tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc được hưởng các chế độ theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024, gồm ốm đau, thai sản, hưu trí, tử tuất và bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Như vậy, chính sách bảo hiểm xã hội hiện hành đã bổ sung, mở rộng phạm vi bảo đảm quyền lợi đối với các chức danh quản lý được bầu của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định.

II. VỀ ĐẤT ĐAI, QUY HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

1. Cử tri là Công ty Cổ phần Bá Hải - KCN Hòa Hiệp 1 kiến nghị: Quan tâm quy hoạch, bố trí quỹ đất ổn định và có cơ chế phù hợp về cho thuê đất nuôi trồng thủy sản để doanh nghiệp đầu tư phát triển mô hình nuôi trồng thủy sản công nghệ cao, kinh tế tuần hoàn gắn với vùng nguyên liệu phục vụ chế biến, xuất khẩu.

UBND tỉnh ghi nhận kiến nghị của Công ty Cổ phần Bá Hải. Việc quy hoạch, bố trí quỹ đất và phát triển các vùng nuôi trồng thủy sản được thực hiện trên cơ sở bảo đảm phù hợp với chiến lược phát triển ngành thủy sản của cả nước, Quy hoạch không gian biển quốc gia, Quy hoạch tỉnh, định hướng phát triển kinh tế - xã hội, yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, tái cơ cấu ngành nông nghiệp và các quy hoạch, chương trình, đề án có liên quan.

Hiện nay, UBND tỉnh đang tiếp tục triển khai Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh Phú Yên (trước đây) về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển ngành nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Phú Yên (trước đây) giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Trên cơ sở Đề án này, các tổ chức, doanh nghiệp có nhu cầu đầu tư có thể nghiên cứu các khu vực nuôi trồng thủy sản đã được quy hoạch để đề xuất các dự án đầu tư theo quy định.

Đồng thời, để đáp ứng yêu cầu phát triển ngành thủy sản trong giai đoạn mới, UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các địa phương rà soát, đánh giá toàn diện việc triển khai Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 14/02/2025, trên cơ sở đó đề xuất điều chỉnh, bổ sung các khu vực nuôi trồng thủy sản phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu phát triển hiện nay. Sau khi việc rà soát, điều chỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt, UBND tỉnh sẽ tổ chức triển

khai thực hiện theo quy định, tạo cơ sở để thu hút đầu tư, phát triển các mô hình nuôi trồng thủy sản công nghệ cao, kinh tế tuần hoàn gắn với vùng nguyên liệu phục vụ chế biến, xuất khẩu.

2. Cử tri là Hộ kinh doanh trên địa bàn các xã Ea Phê, Cư M'ta, Ea Drăng kiến nghị: Quan tâm quy hoạch, bố trí quỹ đất và đẩy nhanh đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp; quy hoạch quỹ đất cho doanh nghiệp nhỏ và hợp tác xã phát triển sản xuất, chế biến, kho bãi; đơn giản hóa thủ tục giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và có chính sách ưu đãi tiền thuê đất đối với doanh nghiệp khởi nghiệp, hợp tác xã mới thành lập.

a) Đối với nội dung đẩy nhanh đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp tại các địa phương, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu triển khai theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

b) Đối với kiến nghị quy hoạch quỹ đất phù hợp cho doanh nghiệp nhỏ, hợp tác xã thuê để phát triển sản xuất, chế biến nông sản và xây dựng kho bãi, hiện nay theo điểm b khoản 3 Điều 12 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội, trong giai đoạn hiện nay không thực hiện việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, cấp xã; do đó, chưa có cơ sở để xem xét thực hiện nội dung kiến nghị theo đề xuất. Bên cạnh đó, theo khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ, ngoài quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 đã được phê duyệt, quy hoạch được lập theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn cũng là căn cứ để xem xét thực hiện các thủ tục về đất đai. UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện công tác lập, quản lý quy hoạch theo quy định của pháp luật, làm cơ sở triển khai các thủ tục về đất đai và thu hút đầu tư theo quy định.

c) Đối với nội dung đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thực hiện Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 57/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 2175/QĐ-UBND ngày 10/7/2026 công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đất đai. Theo đó, nhiều thủ tục hành chính về đất đai đã được cắt giảm 50% thời gian giải quyết so với quy định trước đây; trong đó, các thủ tục về chuyển hình thức sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư

được giải quyết không quá 7,5 ngày làm việc, thay vì không quá 15 ngày làm việc theo quy định trước đây.

d) Đối với kiến nghị về chính sách ưu đãi, miễn, giảm tiền thuê đất đối với doanh nghiệp khởi nghiệp, hợp tác xã mới thành lập, việc miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất hiện được thực hiện theo Điều 157 Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản quy định chi tiết của Chính phủ, gồm: Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024, Nghị định số 230/2025/NĐ-CP ngày 19/8/2025, Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 và Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026. UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn hướng dẫn, tổ chức thực hiện đầy đủ các chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo đúng quy định của pháp luật; trường hợp Trung ương ban hành các chính sách ưu đãi mới hoặc mở rộng đối tượng áp dụng, tỉnh sẽ kịp thời triển khai thực hiện theo quy định.

3. Cử tri là Công ty Cổ phần Cà phê Trung Nguyên kiến nghị: Đẩy nhanh thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư Dự án mở rộng Nhà máy cà phê Trung Nguyên; khẩn trương giải phóng mặt bằng, bàn giao đất thực hiện giai đoạn 2 Dự án Đô thị sinh thái văn hóa cà phê Suối Xanh - Thành phố Cà phê; xem xét áp dụng các chính sách ưu đãi đầu tư, miễn, giảm thuế và tiền thuê đất theo quy định.

UBND tỉnh ghi nhận các kiến nghị của Công ty Cổ phần Cà phê Trung Nguyên và đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, giải quyết theo quy định của pháp luật. Cụ thể:

a) Đối với Dự án mở rộng Nhà máy cà phê Trung Nguyên, ngày 10/5/2026, Sở Tài chính đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh lần thứ 01 đối với dự án, mã số 40121000086. Như vậy, nội dung kiến nghị về điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Đề nghị Công ty tiếp tục triển khai thực hiện Dự án theo nội dung Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh đã được cấp.

b) Đối với công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và bàn giao mặt bằng thực hiện giai đoạn 2 Dự án Đô thị sinh thái văn hóa cà phê Suối Xanh - Thành phố Cà phê, căn cứ Điều 3 Quyết định số 55/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai, thẩm quyền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thuộc Chủ tịch UBND cấp xã. UBND tỉnh đã giao UBND cấp xã nơi có đất chủ trì phối hợp với Công ty và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện theo đúng thẩm quyền

và quy định của pháp luật.

c) Về kiến nghị về ưu đãi đầu tư, miễn, giảm thuế và tiền thuê đất, UBND tỉnh xác định việc áp dụng các chính sách ưu đãi được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai và thuế. Trường hợp Công ty thực hiện dự án xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục và đáp ứng các điều kiện theo Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ, cùng các tiêu chí về loại hình, quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quy định (hiện nay đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo được thực hiện theo Quyết định số 1255/QĐ-TTg ngày 10/7/2026), thì được xem xét áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, miễn, giảm tiền thuê đất và các ưu đãi khác theo quy định của pháp luật.

Về chính sách của địa phương, hiện nay trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đang áp dụng Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 25/3/2025 của HĐND tỉnh Phú Yên (trước đây) theo Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 30/10/2025 của HĐND tỉnh Đắk Lắk. Theo đó, dự án hoặc phần dự án có sử dụng đất vào mục đích xã hội hóa hoặc phi lợi nhuận được miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện về ngành, nghề ưu đãi đầu tư hoặc địa bàn ưu đãi đầu tư; thuộc danh mục loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa; bảo đảm quy định của pháp luật về quy hoạch, đầu tư, đất đai, đấu thầu và các quy định có liên quan; đồng thời thực hiện đúng mục tiêu, quy mô, tiến độ theo quyết định hoặc văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền. Việc miễn tiền thuê đất chỉ áp dụng đối với diện tích đất thực tế sử dụng vào mục đích xã hội hóa, phi lợi nhuận; phần diện tích sử dụng vào mục đích thương mại, dịch vụ hoặc mục đích khác không thuộc đối tượng được miễn theo quy định.

Đối với dự án du lịch sinh thái, trường hợp dự án được Nhà nước cho thuê đất, thuộc lĩnh vực ngành, nghề ưu đãi đầu tư và thực hiện tại địa bàn ưu đãi đầu tư, đồng thời đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật thì được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về thuế và pháp luật về đất đai.

Theo Điều 12 Luật Đầu tư năm 2025, trường hợp pháp luật mới quy định mức ưu đãi cao hơn thì nhà đầu tư được áp dụng mức ưu đãi mới cho thời gian ưu đãi còn lại; trường hợp mức ưu đãi mới thấp hơn thì tiếp tục được hưởng mức ưu đãi đã được áp dụng trước đó trong thời gian còn lại theo quy định của pháp luật. Việc xác định mức ưu đãi cụ thể được thực hiện trên cơ sở mục tiêu, nội dung dự án, địa bàn đầu tư, hình thức sử dụng đất, quyết định cho thuê đất, các ưu đãi đã được ghi nhận hoặc đã hưởng và các quy định của pháp luật tại thời điểm phát sinh quyền

hướng ưu đãi.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Tài chính, cơ quan thuế, cơ quan quản lý đất đai và các cơ quan chuyên ngành phối hợp rà soát, hướng dẫn Công ty thực hiện các thủ tục xác định ưu đãi đầu tư, ưu đãi thuế và miễn, giảm tiền thuê đất theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.

4. Cử tri là Công ty Cổ phần Cao su Đắk Lắk kiến nghị: Giải quyết vướng mắc trong việc cấp, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng phương án tiền lương của doanh nghiệp.

a) Về việc cấp, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: qua rà soát, kiến nghị của Công ty chưa nêu rõ nội dung vướng mắc cụ thể. Do vậy, đề nghị Công ty Cổ phần Cao su Đắk Lắk có văn bản cung cấp thông tin, hồ sơ gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để được hướng dẫn thực hiện theo quy định của pháp luật.

b) Về xây dựng phương án tiền lương của doanh nghiệp: theo báo cáo của Sở Nội vụ, tại Công văn số 1299/SNV-LĐVL ngày 13/3/2026, Sở Nội vụ đã hướng dẫn Công ty cổ phần Cao su Đắk Lắk thực hiện trình tự, thủ tục xây dựng phương án tiền lương theo quy định của Luật số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025 và Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ.

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị của Công ty, ngày 21/5/2026, Sở Nội vụ đã phối hợp với Sở Tài chính hợp thẩm định quỹ lương thực hiện năm 2025 đối với Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên, người lao động và Ban điều hành Công ty Cổ phần Cao su Đắk Lắk.

Ngày 28/5/2026, Sở Nội vụ đã có Tờ trình số 558/TTr-SNV trình UBND tỉnh xem xét, quyết định về quỹ lương thực hiện 07 tháng đầu năm đối với Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên, người lao động và Ban điều hành Công ty Cổ phần Cao su Đắk Lắk.

5. Cử tri là Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Việt Thắng kiến nghị: Hướng dẫn xác định nhu cầu sử dụng đất và thực hiện thủ tục đất đai trong Cụm công nghiệp Ea Đar để phục vụ mở rộng sản xuất theo quy định.

Căn cứ Quyết định số 55/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, đề nghị Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Việt Thắng liên hệ UBND xã Ea Kar để được xem xét, giải quyết, theo đó sẽ được hướng dẫn xác định nhu cầu sử dụng đất và thực hiện thủ tục đất đai trong Cụm công nghiệp Ea Đar để phục vụ việc mở rộng sản xuất của doanh nghiệp theo đúng

quy định.

6. Cử tri là Công ty TNHH MTV Đình Trung kiến nghị: Sớm hoàn thiện thủ tục và ban hành quyết định cho thuê đất để doanh nghiệp triển khai Dự án Nhà máy chế biến đá Granite và Bazan Ngọc Đạt tại Cụm công nghiệp Cư Kuin.

Qua rà soát, nội dung kiến nghị của Công ty TNHH MTV Đình Trung đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Cụ thể, ngày 18/8/2025, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 0986/QĐ-UBND về việc cho Công ty TNHH MTV Đình Trung thuê 11.395 m² đất để thực hiện Dự án Nhà máy chế biến đá Granite và Bazan Ngọc Đạt tại Cụm công nghiệp Cư Kuin, xã Dray Bhang, tỉnh Đắk Lắk. Tiếp đó, ngày 30/3/2026, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 887/QĐ-UBND về việc chuyển hình thức sử dụng đất từ Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê sang hình thức Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm.

Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chuyển thông tin địa chính đối với diện tích đất nêu trên của Công ty TNHH một thành viên Đình Trung cho Thuế tỉnh Đắk Lắk tại Công văn số 3065/SNNMT-CCQLĐĐ ngày 08/04/2026. Công ty đã thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai theo Thông báo của Cơ quan thuế và đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với diện tích đất nêu trên.

7. Cử tri là Công ty TNHH Đầu tư Thương mại tổng hợp Tiên Phong kiến nghị: Chỉ đạo các cơ quan, địa phương tháo gỡ vướng mắc về hồ sơ thủ tục và công tác giải phóng mặt bằng để Dự án khai thác và chế biến khoáng sản nhóm IV (đất lần đá) tại Hồ Bà Giàng, đèo Cây Cưa, thôn Triều Sơn, xã Xuân Thọ 2, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên (trước đây) sớm được triển khai.

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường, các nội dung liên quan đến thủ tục thu hồi đất, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đã được Sở hướng dẫn tại Công văn số 01622/SNNMT-CCQLĐĐ ngày 25/8/2025. Đến nay, Sở Nông nghiệp và Môi trường chưa nhận được báo cáo về các khó khăn, vướng mắc phát sinh đối với dự án.

Trường hợp Công ty còn gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án, UBND tỉnh giao UBND cấp xã nơi thực hiện dự án xem xét, giải quyết theo thẩm quyền và quy định của pháp luật; trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định. Đồng thời, đề nghị Công ty chủ động liên hệ với UBND cấp xã để được hướng dẫn, phối hợp giải quyết các nội dung còn vướng mắc nếu có.

8. Cử tri là Hợp tác xã Nông nghiệp Thống Nhất kiến nghị: Có cơ chế tạo thuận lợi cho hợp tác xã tiếp cận quỹ đất; bổ sung quỹ đất dành cho các dự án của hợp tác xã trong kế hoạch sử dụng đất hằng năm; đơn giản hóa thủ tục cho hợp tác xã thuê đất công ích.

a) Đối với nhu cầu sử dụng quỹ đất để thực hiện dự án, đề nghị Hợp tác xã liên hệ UBND cấp xã và Sở Tài chính để được hướng dẫn, xác định quỹ đất và đề xuất lập dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, bảo đảm phù hợp với quy hoạch được duyệt. Sau khi dự án được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư, Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ hướng dẫn Hợp tác xã thực hiện các thủ tục về đất đai theo quy định của pháp luật.

b) Đối với kiến nghị bổ sung quỹ đất dành riêng cho các dự án của hợp tác xã trong kế hoạch sử dụng đất, điểm b khoản 3 Điều 12 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định hiện nay không tổ chức lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, quy hoạch sử dụng đất cấp xã và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, cấp xã. Do đó, hiện không có cơ sở để giải quyết nội dung điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, cấp xã theo kiến nghị. Đề nghị Hợp tác xã liên hệ Sở Xây dựng và UBND cấp xã để được hướng dẫn thủ tục bổ sung quỹ đất trong quy hoạch được lập theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, làm cơ sở thực hiện việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

9. Cử tri là HTX Nông nghiệp và Du lịch Phú Nông, Buôn Đôn kiến nghị: Sớm bổ sung quy hoạch Khu du lịch sinh thái - nông nghiệp cộng đồng ven hồ Sê Rê Pôk 3; tạo điều kiện chuyển đổi một phần diện tích đất nông nghiệp sang đất thương mại, dịch vụ và ban hành hướng dẫn riêng đối với mô hình du lịch nông nghiệp, sinh thái, cộng đồng.

a) Khu vực hồ thủy điện Sêrêpôk 3 đã được định hướng phát triển du lịch trong Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 30/12/2023. Đây là khu vực có tiềm năng phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp gắn với tài nguyên cảnh quan và văn hóa địa phương.

UBND tỉnh ghi nhận ý kiến của cử tri và sẽ chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu, tham mưu triển khai thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Đối với nội dung chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất thương mại, dịch vụ, theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường, trình tự, thủ

tục, thành phần hồ sơ đã được quy định tại Điều 11 Quyết định số 57/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Đồng thời, Điều 218 Luật Đất đai năm 2024 cho phép người sử dụng đất được sử dụng đất kết hợp với mục đích thương mại, dịch vụ theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hợp tác xã nghiên cứu, thực hiện theo các quy định nêu trên.

10. Cử tri là HTX Nông nghiệp Bưởi da xanh Lương Đình kiến nghị: Sớm giải quyết hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đã nhận chuyển nhượng để xây dựng trụ sở và nhà kho của hợp tác xã.

UBND tỉnh ghi nhận kiến nghị của Hợp tác xã Nông nghiệp Bưởi da xanh Lương Đình. Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường, qua rà soát tại các đầu mối tiếp nhận hồ sơ, Sở không tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Hợp tác xã. Trường hợp Hợp tác xã nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận (*công nhận hình thức sử dụng đất*) thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã. Đề nghị Hợp tác xã liên hệ Trung tâm phục vụ hành chính công của UBND cấp xã nơi có đất để được hướng dẫn, thực hiện.

11. Cử tri là HTX Dịch vụ nông nghiệp tổng hợp Hòa Vinh kiến nghị: Sớm hoàn thành việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và bố trí quỹ đất mới để hợp tác xã xây dựng trụ sở, ổn định hoạt động; giải quyết dứt điểm các vướng mắc liên quan đến tiền thuê đất.

Đối với kiến nghị của Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp tổng hợp Hòa Vinh, UBND tỉnh đã chuyển kiến nghị đến UBND phường Đông Hòa để xem xét, trả lời theo thẩm quyền.

Theo báo cáo của UBND phường Đông Hòa, UBND phường đã chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phối hợp với Ban Quản lý Đầu tư xây dựng Tuy Hòa sớm rà soát các quy trình, thủ tục liên quan đến việc thu hồi đất, lập phương án bồi thường, hỗ trợ tài sản thích đáng và xem xét việc bố trí quỹ đất mới cho Hợp tác xã theo đúng quy định. Đồng thời, đề nghị Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp tổng hợp Hòa Vinh:

- Phối hợp cung cấp hồ sơ, xác nhận thời điểm bàn giao, di dời thực tế trên thực địa của Hợp tác xã phục vụ công tác xác minh nghĩa vụ tài chính đất đai;
- Chuẩn bị đầy đủ các văn bản, giấy tờ pháp lý liên quan đến quyền sử dụng đất của trụ sở làm việc (cũ), các biên bản làm việc thống nhất việc di dời trước đây với chính quyền địa phương (giai đoạn 2017-2018) để cung cấp cho cơ quan chức năng khi có yêu cầu thẩm định;

- Phối hợp chặt chẽ với UBND phường Đông Hòa và Thuế cơ sở 9 tỉnh Đắk Lắk trong quá trình làm việc liên ngành nhằm xác định rõ mốc thời gian ngừng sử dụng đất thực tế, làm cơ sở kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét giảm trừ tiền thuê đất hợp lý và theo đúng quy định.

12. Cử tri là HTX Dịch vụ nông nghiệp chăn nuôi Ia Lốp kiến nghị: Rà soát quỹ đất công ích hoặc khu vực quy hoạch đất sản xuất phù hợp để hợp tác xã được thuê triển khai dự án trồng cây dâu tằm, xây dựng nhà xưởng, kho bãi và vùng nguyên liệu.

Về quỹ đất thực hiện dự án, đề nghị Hợp tác xã liên hệ UBND xã, Sở Tài chính để được hướng dẫn, xác định quỹ đất và đề xuất lập dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đảm bảo phù hợp với quy hoạch được duyệt. Sau khi Dự án được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư, Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ hướng dẫn HTX Dịch Vụ Nông nghiệp Chăn Nuôi Ia Lốp thủ tục đất đai theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành.

13. Cử tri là UBND phường Xuân Đài kiến nghị: Hướng dẫn, hỗ trợ Công ty TNHH Tân Hoàng Long thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư và các thủ tục về đất đai, đầu tư, môi trường để chuyển đổi một phần diện tích dự án sang đầu tư chợ đầu mối thủy sản.

Theo Kế hoạch số 0146/KH-UBND ngày 08/12/2025 của UBND tỉnh về phát triển chợ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, trên địa bàn phường Xuân Đài được quy hoạch xây dựng mới Chợ đầu mối thủy sản tại Vạn Phước. Việc hình thành Chợ đầu mối thủy sản Vạn Phước tại phường Xuân Đài phù hợp với kế hoạch phát triển hệ thống chợ trên địa bàn tỉnh và Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Tuy nhiên, theo báo cáo của Sở Công Thương, qua rà soát, Sở Công Thương chưa nhận được văn bản của UBND phường Xuân Đài và Công ty TNHH Tân Hoàng Long về đề xuất xây dựng Chợ đầu mối thủy sản tại Vạn Phước, trong đó xác định cụ thể vị trí, quy mô, thiết kế dự án và các nội dung liên quan. Do đó, đề nghị UBND phường Xuân Đài và Công ty TNHH Tân Hoàng Long có văn bản cụ thể gửi Sở Công Thương để được xem xét theo quy định; đồng thời phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các thủ tục liên quan đến chuyển đổi công năng đất phù hợp với dự án chợ đầu mối thủy sản và các thủ tục liên quan đến chủ trương đầu tư dự án.

Đối với thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư, đề nghị Công ty TNHH Tân Hoàng Long nghiên cứu các quy định của Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày

11/12/2025, Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư và Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam và xúc tiến đầu tư để lập hồ sơ đề xuất điều chỉnh dự án đầu tư, gửi Sở Tài chính phối hợp, tổ chức xem xét theo quy định.

14. CỬ TRI LÀ CÁC DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ, HỘ KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN CÁC XÃ, PHƯỜNG: Tuy An Tây, Ea Phê, Ea M'Droh, Ea Khăl, Phú Mỡ, Thành Nhất; HTX Nông nghiệp An Nghiệp và HTX Dịch vụ nông nghiệp tổng hợp Hòa Vinh kiến nghị các ngân hàng thương mại linh hoạt hơn trong việc định giá tài sản bảo đảm, mở rộng hình thức bảo đảm tiền vay trên cơ sở phương án sản xuất, hợp đồng bao tiêu sản phẩm; đồng thời đơn giản hóa thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp để xây dựng nhà sơ chế, kho chứa vật tư, sân phơi phục vụ sản xuất.

a) Đối với kiến nghị liên quan đến việc định giá tài sản bảo đảm và hình thức bảo đảm tiền vay, theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN: *"Tổ chức tín dụng thẩm định khả năng đáp ứng các điều kiện vay vốn của khách hàng theo quy định tại Điều 7 Thông tư này để xem xét quyết định cho vay"*. Theo đó, các tổ chức tín dụng có quyền chủ động ban hành quy định nội bộ về định giá tài sản bảo đảm đối với từng loại tài sản để áp dụng trong hệ thống; việc định giá phải bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc, hướng dẫn về thẩm định giá theo quy định của pháp luật. Do đó, một số nội dung kiến nghị liên quan đến định giá tài sản không thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

b) Đối với kiến nghị về đơn giản hóa thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất đã được quy định tại Điều 11 Quyết định số 57/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Ngoài ra, đối với việc xây dựng công trình trên đất trồng lúa, các đơn vị có thể tham khảo Quyết định số 029/2025/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 của UBND tỉnh quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; đối với việc xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp, các đơn vị có thể tham khảo Quyết định số 65/2026/QĐ-UBND ngày 17/7/2026 của UBND tỉnh quy định diện tích đất nông nghiệp sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

15. Cử tri là Công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp Ea Wy kiến nghị UBND tỉnh xem xét, hướng dẫn cụ thể việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về tiền thuê đất và tiền chậm nộp theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại Thông báo số 53/TB-KTNN ngày 19/01/2018.

Theo nội dung Thông báo số 53/TB-KTNN ngày 19/01/2018, Kiểm toán Nhà nước kiến nghị truy thu tiền thuê đất do Công ty chưa kê khai nộp tiền thuê đất đối với phần diện tích đất phi nông nghiệp và đất trồng rừng theo quy định tại khoản 6 Điều 25 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, cơ quan Thuế ban hành Thông báo nộp tiền thuê đất truy thu đối với Công ty. Trường hợp quá thời hạn nộp tiền theo thông báo của cơ quan Thuế, Công ty không nộp đủ số tiền thuê đất thì phải nộp tiền chậm nộp đối với số tiền chưa nộp theo mức quy định của pháp luật về quản lý thuế (0,03%/ngày).

III. VỀ HẠ TẦNG, GIAO THÔNG, ĐIỆN, THỦY LỢI VÀ MÔI TRƯỜNG

1. Cử tri là Doanh nghiệp thuộc Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Đắk Lắk kiến nghị: Quan tâm bố trí nguồn lực sửa chữa, nâng cấp các tuyến giao thông và hạ tầng kỹ thuật bị ảnh hưởng bởi mưa lũ nhằm bảo đảm lưu thông hàng hóa, giảm chi phí vận chuyển cho doanh nghiệp.

Thời gian qua để khắc phục hậu quả do bão lũ gây ra, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tổng hợp nhu cầu kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai; Sở Tài chính tham mưu cân đối, bố trí nguồn lực; các sở, ngành và địa phương tổ chức rà soát, thống kê thiệt hại, đề xuất danh mục các công trình cần ưu tiên đầu tư sửa chữa, khắc phục. Tuy đã huy động các nguồn lực và được sự hỗ trợ từ trung ương để khắc phục nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế.

Để tiếp tục khắc phục hậu quả thiên tai, UBND tỉnh đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và môi trường xem xét hỗ trợ kinh phí Ngân sách trung ương để sửa chữa, xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng nhằm ổn định sản xuất và phòng chống, giảm nhẹ thiên tai. Ngày 02/6/2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 95/QĐ-TTg về việc phân bổ ngân sách trung ương để thực hiện các nhiệm vụ, dự án khắc phục hậu quả, phòng, chống thiên tai và đảm bảo an ninh quốc phòng theo đó đã hỗ trợ kinh phí cho tỉnh Đắk Lắk 1.429 tỷ đồng. Trên cơ sở tham mưu của Sở Nông nghiệp và Môi trường (*cơ quan tham mưu cho Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh về công tác phòng, chống thiên tai*), UBND tỉnh đã phân bổ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, dự án khắc phục hậu quả, phòng, chống thiên tai theo Quyết định số 95/QĐ-TTg ngày 02/6/2026 của

Thủ tướng Chính phủ.

Đối với các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng bị hư hỏng do bão lũ gây ra: Sở Xây dựng đã tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá mức độ hư hỏng do mưa lũ đối với các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ; tổng hợp nhu cầu sửa chữa, khắc phục, báo cáo UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện. Sau khi được bố trí kinh phí, Sở Xây dựng đã tổ chức triển khai các dự án sửa chữa, khắc phục theo thứ tự ưu tiên, tập trung xử lý các vị trí hư hỏng nghiêm trọng, bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn, phục vụ nhu cầu đi lại của Nhân dân, vận chuyển hàng hóa và giảm chi phí vận chuyển cho doanh nghiệp.

Đối với việc sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường và công trình hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của UBND các xã, phường: theo phân cấp quản lý, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo UBND các xã, phường chủ động tổ chức kiểm tra, rà soát, thống kê thiệt hại; tổng hợp nhu cầu kinh phí sửa chữa, khắc phục các tuyến đường địa phương và công trình hạ tầng kỹ thuật bị ảnh hưởng do mưa lũ, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường (*cơ quan tham mưu cho Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh về công tác phòng, chống thiên tai*) để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí nguồn lực theo quy định.

2. Cử tri là Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng đường bộ 26 kiến nghị: Quan tâm bố trí kinh phí quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa định kỳ và đột xuất các tuyến đường, cầu, cống; tăng cường bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, xử lý vi phạm hành lang an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện và đầu tư hoàn thiện hệ thống thoát nước trên các tuyến đường.

Hiện nay, sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, tỉnh Đắk Lắk có diện tích tự nhiên rộng, mạng lưới giao thông đường bộ lớn với tổng chiều dài khoảng 26.254,85 km, trong đó có nhiều tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, đường đô thị và đường giao thông nông thôn cần được quản lý, bảo trì thường xuyên. Tuy nhiên, tỉnh còn nhiều khó khăn, nguồn lực đầu tư hạn chế, kinh phí bố trí cho công tác quản lý, bảo trì đường bộ hằng năm mới chỉ đáp ứng một phần nhu cầu thực tế; trong khi nhiều tuyến đường, cầu, cống đã được khai thác trong thời gian dài, chịu tác động của lưu lượng phương tiện lớn và ảnh hưởng của mưa lũ nên phát sinh nhiều hư hỏng cần được sửa chữa kịp thời để bảo đảm an toàn giao thông và duy trì khả năng khai thác của công trình.

Theo báo cáo của Sở Xây dựng tại Công văn số 6092/SXD-VP ngày 27/7/2026, thời gian qua, Sở Xây dựng đã chủ động rà soát, sử dụng nguồn kinh

phí được giao để thực hiện công tác sửa chữa, bảo trì đường bộ theo thứ tự ưu tiên; xử lý các vị trí hư hỏng cục bộ, khắc phục các điểm mất an toàn giao thông, bổ sung, hoàn thiện hệ thống thoát nước, cửa xả thoát nước nhằm bảo đảm giao thông thông suốt và an toàn. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Xây dựng phối hợp với Sở Tài chính tham mưu ưu tiên bố trí tăng nguồn kinh phí sự nghiệp cho công tác quản lý, bảo trì đường bộ; đồng thời huy động đa dạng các nguồn lực, gồm ngân sách địa phương, nguồn hỗ trợ từ Trung ương và các nguồn vốn hợp pháp khác để từng bước đầu tư hoàn thiện hệ thống giao thông, bảo đảm khai thác an toàn, bền vững và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Đối với công tác bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, xử lý vi phạm hành lang an toàn đường bộ và đấu nối trái phép, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 39/2026/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, trong đó quy định rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan. Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, UBND tỉnh sẽ giao Sở Xây dựng chỉ đạo đơn vị quản lý đường tăng cường kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm về hành lang an toàn đường bộ, đấu nối trái phép và các hành vi xâm phạm kết cấu hạ tầng đường bộ theo quy định của pháp luật.

Đối với việc kiểm soát tải trọng phương tiện, theo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, có hiệu lực từ ngày 01/01/2025, việc tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, trong đó có hành vi vi phạm quy định về tải trọng phương tiện, thuộc thẩm quyền của lực lượng Cảnh sát giao thông. Theo điểm i khoản 4 và điểm b khoản 5 Điều 65 của Luật, Cảnh sát giao thông có nhiệm vụ phối hợp với cơ quan quản lý đường bộ phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ công trình đường bộ, hành lang an toàn đường bộ và xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

UBND tỉnh giao Sở Xây dựng tiếp tục thực hiện công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền trong việc phát hiện, cung cấp thông tin, xử lý các hành vi vi phạm ảnh hưởng đến an toàn công trình đường bộ và bảo đảm giao thông theo quy định của pháp luật trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Cử tri là Công ty Cổ phần Bá Hải - Khu công nghiệp Hòa Hiệp 1 kiến nghị: Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về

chống khai thác IUU nhằm đáp ứng yêu cầu truy xuất nguồn gốc của thị trường xuất khẩu.

Trong bối cảnh cả nước đang quyết liệt triển khai các giải pháp nhằm chấm dứt tình trạng khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU), việc nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của ngư dân trong hoạt động khai thác thủy sản có ý nghĩa quan trọng, góp phần bảo vệ nguồn lợi thủy sản, giữ gìn môi trường biển, tạo điều kiện để nghề cá phát triển ổn định, bền vững; đồng thời nâng cao khả năng tiêu thụ, xuất khẩu đối với các sản phẩm thủy sản có nguồn gốc hợp pháp.

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 7955/SNNMT-KHTC ngày 30/7/2026, thời gian qua, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã phối hợp với UBND các xã, phường có tàu cá trên địa bàn tỉnh triển khai đồng bộ nhiều giải pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chống khai thác IUU. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục phối hợp với các địa phương tăng cường công tác tuyên truyền theo hướng thường xuyên, liên tục và đa dạng, bảo đảm người dân hiểu rõ các quy định của pháp luật, hậu quả của hành vi vi phạm và ý nghĩa của việc tuân thủ các quy định về chống khai thác IUU.

Đồng thời, UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn thuyền trưởng, chủ tàu cá thực hiện nghiêm Nghị định số 41/2026/NĐ-CP, Thông tư số 81/2025/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; chấp hành quy định về giấy phép khai thác thủy sản, duy trì hoạt động của thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS), thực hiện ghi, nộp nhật ký khai thác thủy sản và khai báo đầy đủ trên phần mềm điện tử eCDT.

Đối với công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục thực hiện nghiêm việc kiểm soát sản lượng khai thác và truy xuất nguồn gốc nhằm bảo đảm tính minh bạch, đáp ứng yêu cầu của thị trường xuất khẩu; đồng thời tăng cường tổ chức kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về giấy phép khai thác thủy sản, thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) và các hành vi vi phạm khác theo quy định. Bên cạnh đó, đề nghị các Đoàn, Trạm kiểm soát Biên phòng tăng cường kiểm tra, kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; UBND các xã, phường ven biển tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến ngư dân thực hiện Luật Thủy sản, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

4. Cử tri là các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh kiến nghị: Rà soát, sửa đổi Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND nhằm điều chỉnh định mức kinh tế kỹ thuật tiền điện trong công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi phù hợp với giá điện thực tế và tình hình biến đổi khí hậu; tháo gỡ các vướng mắc trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi; điều chỉnh giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi phù hợp với chi phí thực tế và có cơ chế hỗ trợ kinh phí để các hợp tác xã duy tu, sửa chữa, vận hành công trình thủy lợi sau khi được giao quản lý.

UBND tỉnh đã thống nhất chủ trương thực hiện rà soát, xây dựng Định mức kinh tế - kỹ thuật trong công tác quản lý khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh. Hiện nay đơn vị tư vấn đang xây dựng Định mức kinh tế - kỹ thuật cho cả khu vực Phía Đông và Phía Tây tỉnh; Công ty TNHH MTV Quản lý công trình thủy lợi Đắc Lắc; Công ty TNHH MTV Thủy nông Đồng Cam. Dự kiến trong năm 2026 sẽ ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật sửa đổi, bổ sung Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh.

5. Cử tri xã Dur Kmăl kiến nghị: Chỉ đạo đơn vị thi công Dự án Hệ thống trạm bơm và công trình thủy lợi Dur Kmăl có phương án khơi thông dòng chảy, xử lý dứt điểm các điểm nghẽn, bảo đảm vận hành chống úng trong mùa mưa lũ.

Dự án Hệ thống trạm bơm và công trình thủy lợi Dur Kmăl, xã Dur Kmăl, huyện Krông Ana (nay là xã Dur Kmăl, tỉnh Đắc Lắc) do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh (Ban A) làm chủ đầu tư, hiện nay đang trong quá trình thi công, dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2026. Qua trao đổi với đại diện Chủ đầu tư về nội dung kiến nghị được biết tại vị trí đó là hệ thống kênh tưới kết hợp tiêu, Ban A đang triển khai thi công cống điều tiết đầu kênh, nạo vét tuyến kênh. Trong quá trình thi công, Ban A sẽ có biện pháp dẫn dòng phục vụ tưới tiêu giảm ách tắc hệ thống thoát nước.

6. Cử tri là các doanh nghiệp trên địa bàn phường Sông Cầu kiến nghị: Quan tâm xem xét sớm cải tạo, nâng cấp và mở rộng các tuyến đường trên địa bàn phường Sông Cầu (xã Xuân Thịnh cũ) nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, bảo đảm an toàn giao thông và góp phần phát triển du lịch địa phương.

Hệ thống giao thông qua địa bàn phường Sông Cầu gồm: Quốc lộ 1 đoạn Km1266+600 - Km1282+370 (trong đó đoạn qua địa bàn xã Xuân Thịnh (cũ) từ Km1266+800 đến Km1270+005), tuyến đường tỉnh ĐT.644 (đoạn Km0+00-Km0+900) và các tuyến đường xã, đường thôn.

Tuyến Quốc lộ 1 do Bộ Xây dựng, Cục Đường bộ Việt Nam giao Khu Quản

lý đường bộ III quản lý. Hàng năm Khu Quản lý đường bộ III tổ chức sửa chữa, bảo trì bảo đảm an toàn đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Xây dựng tiếp tục phối hợp và có ý kiến đến Khu Quản lý đường bộ III để sớm giải quyết, kiến nghị của người dân theo quy định.

Tuyến đường tỉnh ĐT.644 được UBND tỉnh giao Sở Xây dựng quản lý, khai thác, bảo trì. Để đảm bảo giao thông trên tuyến, hằng năm, Sở Xây dựng đã tổ chức kiểm tra, rà soát, báo cáo và được UBND tỉnh bố trí kinh phí để sửa chữa bảo trì tuyến đường. Hiện nay đoạn tuyến ĐT.644 đoạn qua địa bàn phường Sông Cầu đảm bảo mặt đường êm thuận đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân.

Các tuyến đường đô thị, đường xã và đường thôn trên địa bàn phường Sông Cầu đã được UBND tỉnh giao cho UBND phường Sông Cầu quản lý, khai thác, bảo trì *(theo Quyết định số 06/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của UBND tỉnh về việc Quy định về quản lý đường tỉnh, đường đô thị, đường xã, đường thôn và kết nối giao thông đường địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk)*. Do đó việc mở rộng, nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường trên thuộc thẩm quyền của UBND phường Sông Cầu. Việc đề xuất đầu tư nâng cấp, sửa chữa hệ thống giao thông trên địa bàn Phường là cần thiết đáp ứng nhu cầu đi lại, đảm bảo an toàn giao thông và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Đề nghị UBND phường Sông Cầu chủ động rà soát nhu cầu đầu tư, quy mô, tổng mức đầu tư đề xuất gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo và tham mưu UBND tỉnh xem xét theo quy định.

7. Cử tri là Công ty TNHH Timothe kiến nghị: Quan tâm đầu tư hệ thống cấp nước sạch phục vụ khu vực Vịnh Hòa; đầu tư hệ thống điện, trụ điện tại các tuyến đường xương cá để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và phát triển du lịch.

Đối với nội dung đầu tư hệ thống cấp nước sạch tại khu vực Vịnh Hòa: UBND tỉnh ghi nhận những khó khăn của người dân khu vực Vịnh Hòa liên quan đến tình trạng thiếu nước ngọt và chất lượng nguồn nước sinh hoạt. UBND tỉnh giao UBND phường Sông Cầu phối hợp với các cơ quan chuyên môn, đơn vị cung cấp nước và các ngành liên quan khảo sát thực tế, đánh giá hiện trạng nguồn nước, đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm cải thiện điều kiện cấp nước sinh hoạt cho người dân khu vực Vịnh Hòa, báo cáo UBND tỉnh để xem xét, có hướng giải quyết phù hợp.

Đối với nội dung đầu tư hệ thống điện, trụ điện tại các tuyến đường xương cá: theo ý kiến của Công ty Điện lực Đắk Lắk tại Công văn số 7287/ĐLPC-KH+KT ngày 22/6/2026, khu vực doanh nghiệp kiến nghị thuộc Tổ dân phố Vịnh Hòa, phường Sông Cầu, trên đường dây hạ áp sau trạm biến áp T.640 Vịnh Hòa. Hiện

nay, Công ty Điện lực Đắk Lắk đang đầu tư xây dựng 1.204 m đường dây hạ áp dọc tuyến đường Phú Dương - Vĩnh Hòa và nhánh rẽ, trong đó có nhánh rẽ thuộc khu vực doanh nghiệp kiến nghị, thuộc Dự án Hoàn thiện lưới điện khu vực Đội Quản lý điện Sông Cầu, tỉnh Đắk Lắk năm 2026. Đến thời điểm báo cáo, công trình đã thi công xong phần móng, dựng cột và đang chuẩn bị kéo, rải dây dẫn.

8. Cử tri là Công ty TNHH Timothe kiến nghị: Xem xét lắp đặt trụ ATM tại khu vực trụ sở Công an xã Xuân Thịnh (cũ) nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và khách du lịch trong giao dịch, thanh toán.

Theo ý kiến của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 11 tại Công văn số 1288/KV11-TH ngày 15/6/2026, nhu cầu lắp đặt máy giao dịch tự động (ATM) gần nơi cư trú là nhu cầu chính đáng của người dân, phù hợp với chủ trương mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ tài chính. Tuy nhiên, việc mua sắm, trang bị mới hoặc bổ sung ATM không thuộc quyền chủ động của chi nhánh ngân hàng thương mại mà phụ thuộc vào kế hoạch kinh doanh hằng năm và phê duyệt của Hội sở chính từng ngân hàng thương mại trên cơ sở cân đối nguồn lực, đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh. Khi lắp đặt ATM, các ngân hàng thương mại đồng thời phải đáp ứng các yêu cầu về quản lý, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, hạ tầng, mật độ dân cư, tiếp quỹ tiền mặt và các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Thời gian qua, các chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh Phú Yên trước sáp nhập đã tích cực đầu tư, mở rộng mạng lưới ATM; bình quân giai đoạn 2021-2025, số lượng máy ATM được trang bị bổ sung hằng năm từ 10-13 máy, tương đương khoảng 10%. Đến ngày 31/5/2026, trên địa bàn tỉnh Phú Yên (trước sáp nhập) có 143 máy ATM đang hoạt động. Tuy nhiên, do các điều kiện nêu trên, các máy ATM chủ yếu được lắp đặt tại khu vực đô thị, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu của người dân tại một số khu vực.

Để đáp ứng nhu cầu thanh toán của người dân, đồng thời thực hiện chủ trương phát triển thanh toán không dùng tiền mặt và chuyển đổi số, các ngân hàng thương mại đã và đang triển khai các phương thức thanh toán như Internet Banking, Mobile Banking, QR code, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ (POS) và các ứng dụng ngân hàng số. Trong thời gian chưa có ATM đặt gần nơi cư trú, người dân có nhu cầu rút tiền mặt có thể đến trụ sở giao dịch của chi nhánh, phòng giao dịch ngân hàng thương mại gần nhất để thực hiện giao dịch và được hỗ trợ, hướng dẫn sử dụng các ứng dụng ngân hàng số; đồng thời có thể sử dụng dịch vụ Tiền di động - Mobile Money theo quy định.

Đối với kiến nghị cụ thể tại khu vực trụ sở Công an xã Xuân Thịnh (cũ), Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 11 sẽ tiếp tục chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn đánh giá nhu cầu và đề xuất Hội sở chính xem xét việc lắp đặt bổ sung máy ATM tại khu vực này; thường xuyên cập nhật chức năng, tiện ích trên các thiết bị chấp nhận thanh toán thẻ; tích cực triển khai các sản phẩm, dịch vụ ứng dụng giải pháp công nghệ thanh toán mới; đồng thời tăng cường thông tin, tuyên truyền để người dân hiểu rõ lợi ích của các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng số và nâng cao nhận thức, cảnh giác trước các rủi ro về an ninh, an toàn thông tin và hành vi lừa đảo trong hoạt động thanh toán trên không gian mạng.

9. Cử tri là các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn các xã, phường: Ea Kao, Liên Sơn Lắc, Cư Pui, Yang Mao, Dray Bhang, Phú Mỹ, Bình Hòa, Tuy An Tây, Ea Phê, Ea M'Droh, Ea Khăl, Thành Nhất; HTX Nông nghiệp An Nghiệp và HTX Dịch vụ nông nghiệp TH Hòa Vinh kiến nghị: Quan tâm bố trí bổ sung ngân sách giai đoạn 2026 - 2030 để nâng cấp, bê tông hóa các trục đường liên thôn kết nối vùng sản xuất nông nghiệp với trung tâm xã và quốc lộ để giảm chi phí vận chuyển; quan tâm đầu tư, nâng cấp kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, nhất là hệ thống giao thông, điện, nước, thủy lợi và giao thông nội đồng nhằm phục vụ sản xuất nông nghiệp, lưu thông hàng hóa, giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất.

a) Về việc bố trí bổ sung ngân sách giai đoạn 2026 - 2030 để nâng cấp, bê tông hóa các trục đường liên thôn kết nối vùng sản xuất nông nghiệp với trung tâm xã và quốc lộ để giảm chi phí vận chuyển:

Căn cứ quy định tại Nghị quyết số 17/2025/NQ-HĐND về nguyên tắc, tiêu chí chi thường xuyên ngân sách địa phương và Nghị quyết số 52/NQ-HĐND về dự toán ngân sách năm 2026, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 02310/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026; theo đó đã giao dự toán năm 2026 cho cấp xã đảm bảo đúng quy định đối với định mức phân bổ chi sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp môi trường. Do đó, đề nghị UBND xã chủ động cân đối các nguồn lực để thực hiện. Trong thời gian tới, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh và ngân sách Trung ương hỗ trợ (nếu có), UBND tỉnh sẽ tiếp tục hỗ trợ nguồn lực cho địa phương theo quy định.

Ngoài ra, trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Trung ương về xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 và trên cơ sở nguồn lực của tỉnh, hiện nay Sở Tài chính đang nghiên cứu, xây dựng dự thảo Nghị quyết tiêu chí định mức phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2026-2030 ngân sách tỉnh để

tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành theo quy định và Nghị quyết Kế hoạch phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2026-2030 ngân sách tỉnh, trong đó có nội dung hỗ trợ kế hoạch đầu tư công trung hạn cho các địa phương. Đề nghị địa phương rà soát, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên để phối hợp với Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030 theo nguồn lực của tỉnh.

b) Về việc đầu tư, nâng cấp kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, nhất là hệ thống giao thông, điện, nước, thủy lợi và giao thông nội đồng nhằm phục vụ sản xuất nông nghiệp, lưu thông hàng hóa, giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất

- Về hệ thống thủy lợi, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục rà soát nhu cầu đầu tư các công trình thủy lợi, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, ưu tiên bố trí nguồn vốn theo khả năng cân đối ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư, nâng cấp các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất theo quy định.

- Về hệ thống giao thông, theo phân cấp quản lý, các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh được Sở Xây dựng thường xuyên rà soát, báo cáo và tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí bảo trì, sửa chữa nhằm bảo đảm an toàn giao thông và duy trì khả năng khai thác. Hiện nay, các tuyến Quốc lộ 27, Tỉnh lộ 10, ĐT.646, ĐT.647, Tỉnh lộ 12 và Tỉnh lộ 2 qua địa bàn các xã Liên Sơn Lắc, Dray Bhang, Phú Mỹ, Cư Pui, Yang Mao và xã Krông Ana (được thành lập trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính, trong đó có xã Bình Hòa) cơ bản đáp ứng nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa của người dân. Đối với tuyến ĐT.698 đoạn Km6+431 - Km22+550 qua địa bàn xã Krông Ana hiện đang được Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Đắk Lắk triển khai đầu tư, nâng cấp, mở rộng; các đoạn còn lại vẫn bảo đảm nhu cầu đi lại của người dân.

Đối với Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 27, UBND tỉnh đã trình Bộ Tài chính, Chính phủ xem xét hỗ trợ nguồn vốn ngân sách trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; đồng thời giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông và Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Hiện Sở Xây dựng đã phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư; khi dự án được bố trí kinh phí, sẽ tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện theo quy định.

Đối với các tuyến đường đô thị, đường xã và đường thôn trên địa bàn các xã, phường Ea Kao, Liên Sơn Lắc, Cư Pui, Yang Mao, Dray Bhang, Phú Mỹ và Bình Hòa, theo Quyết định số 06/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của UBND tỉnh,

việc quản lý, khai thác, bảo trì thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã. Việc đầu tư mở rộng, nâng cấp các tuyến đường là cần thiết nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. UBND tỉnh đề nghị UBND các xã, phường chủ động rà soát nhu cầu đầu tư, quy mô, tổng mức đầu tư, tổng hợp nhu cầu kinh phí gửi Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét theo quy định. Sở Xây dựng tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Về hệ thống cấp nước trên địa bàn phường Ea Kao, sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hệ thống cấp nước thuộc Sở Xây dựng. Theo báo cáo của UBND phường Ea Kao, tỷ lệ dân số được cấp nước sạch đạt 73,83%; việc đầu tư nâng cấp hệ thống cấp nước cho phần dân số còn lại là cần thiết. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Xây dựng phối hợp với các sở, ngành, địa phương và đơn vị cấp nước rà soát hiện trạng hệ thống cấp nước, đánh giá nhu cầu sử dụng nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh; phối hợp với Sở Tài chính tham mưu huy động các nguồn lực, gồm ngân sách tỉnh, nguồn hỗ trợ của Trung ương và nguồn xã hội hóa từ doanh nghiệp để từng bước hoàn thiện hạ tầng cấp nước.

- Về hệ thống điện phục vụ sản xuất, thời gian qua ngành điện đã quan tâm đầu tư, cải tạo và nâng cấp lưới điện nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng điện phục vụ sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt. Tuy nhiên, do nguồn vốn đầu tư còn hạn chế trong khi nhu cầu sử dụng điện ngày càng tăng, một số khu vực vẫn chưa được đầu tư đồng bộ hoặc chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu về chất lượng điện năng và công suất cấp điện. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Công Thương tiếp tục phối hợp với ngành điện, UBND các xã, phường tổ chức kiểm tra, khảo sát, rà soát hiện trạng lưới điện, đánh giá nhu cầu phụ tải để xây dựng phương án đầu tư theo thứ tự ưu tiên; đồng thời phối hợp với các sở, ngành, địa phương và đơn vị điện lực tổng hợp nhu cầu đầu tư, tham mưu UBND tỉnh xem xét lồng ghép các hạng mục cấp điện vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn vốn hỗ trợ khác khi Trung ương có chủ trương hoặc bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện.

10. Cũ tri là các hợp tác xã: dịch vụ nông nghiệp tổng hợp Hoà Thắng 1; Nông nghiệp dịch vụ Hoà Tân Tây; nông nghiệp 714; dịch vụ Nông nghiệp tổng hợp Hoà Vinh kiến nghị: quan tâm chỉ đạo sớm xem xét, hỗ trợ kinh phí khắc phục thiệt hại do Đợt bão, lũ cuối năm 2025 đã gây ra.

Năm 2025, trên địa bàn tỉnh xảy ra 16 đợt thiên tai (đặc biệt là cơn bão số 13

và đợt mưa lớn vào tháng 11/2025) gây ảnh hưởng lớn đến đời sống, tài sản của Nhà nước và Nhân dân. Thiên tai đã gây thiệt hại lớn về người, nhà cửa và tài sản của nhân dân, nhiều công trình cơ sở hạ tầng, trường học, cơ sở y tế, giao thông, thủy lợi, điện lực,... bị sạt lở, hư hỏng. Tổng giá trị thiệt hại do thiên tai gây ra khoảng hơn 9.730 tỷ đồng. Để khắc phục hậu quả thiên tai, UBND tỉnh đã phân bổ 2.777 tỷ đồng cho các địa phương, đơn vị để khắc phục hậu quả. Đối với đề xuất hỗ trợ kinh phí khắc phục cơ sở hạ tầng, máy móc, thiết bị, đặc biệt là hệ thống kênh mương phục vụ sản xuất như trên, đề nghị các HTX dịch vụ nông nghiệp tổng hợp Hoà Thắng 1, Nông nghiệp dịch vụ Hoà Tân Tây, nông nghiệp 714, dịch vụ Nông nghiệp tổng hợp Hoà Vinh chủ động báo cáo, đề xuất UBND cấp xã theo địa bàn quản lý để được xem xét hỗ trợ theo thẩm quyền.

11. Cử tri là HTX Nông nghiệp Hòa Hiệp Bắc kiến nghị: Tiếp tục hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng và duy tu, sửa chữa các công trình hạ tầng phục vụ sản xuất được Nhà nước giao quản lý.

Theo Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp, tại khoản 1 Điều 4 (Nguyên tắc đầu tư trong lâm nghiệp) quy định: *“Nhà nước bảo đảm nguồn lực cho hoạt động quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; cấp kinh phí bảo vệ và phát triển rừng sản xuất là rừng tự nhiên trong thời gian đóng cửa rừng phù hợp với khả năng cân đối vốn từ ngân sách nhà nước trong kế hoạch trung hạn và hằng năm”*. Tuy nhiên, qua kiểm tra, rà soát khu vực được nhà nước giao trông, chăm sóc 238 ha rừng theo đề xuất của HTX Hòa Hiệp Bắc thuộc phường Hòa Hiệp, tỉnh Đắk Lắk, hiện nay đã được điều chỉnh ngoài quy hoạch 03 loại rừng (không thuộc chức năng đặc dụng, phòng hộ, sản xuất) theo Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 14/5/2024 của UBND tỉnh Phú Yên (trước đây), nên không được hỗ trợ kinh phí quản lý bảo vệ rừng.

Đối với khu vực này, UBND tỉnh Phú Yên (trước đây) đã quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu Công nghiệp công nghệ cao Phú Yên theo Quyết định số 830/QĐ-UBND ngày 23/5/2025 và đang lập Đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 để thu hút nhà đầu tư theo Quyết định số 557/QĐ-UBND ngày 26/4/2024.

Trong thời gian tới, đề nghị HTX Hòa Hiệp Bắc báo cáo cụ thể các nội dung kiến nghị, đề xuất với UBND phường Hòa Hiệp, đồng thời cung cấp đầy đủ các tài liệu pháp lý liên quan của cơ quan chức năng về giao nhiệm vụ HTX Hòa Hiệp Bắc trông, chăm sóc và bảo vệ 238 ha rừng trông Phi lao để làm cơ sở xác định quyền

và nghĩa vụ của chủ rừng theo quy định.

12. Cử tri là các hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn xã Cư Prao và xã M'Drăk kiến nghị: Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư, nâng cấp kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; chỉ đạo khắc phục tình trạng cắt điện đột xuất, đảo pha không thông báo trước, để không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, thiết bị điện tử.

a) Để tạo điều kiện cho UBND các xã, phường chủ động hơn trong công tác quản lý, bảo trì, sửa chữa và đề xuất đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng giao thông thuộc phạm vi quản lý, thời gian qua UBND tỉnh đã ban hành đồng bộ các quy định về phân cấp, phân công quản lý trong các lĩnh vực giao thông và hạ tầng kỹ thuật, gồm: Quyết định số 41/2025/QĐ-UBND ngày 16/12/2025; Quyết định số 11/2026/QĐ-UBND ngày 27/01/2026; Quyết định số 14/2026/QĐ-UBND ngày 28/01/2026; Quyết định số 15/2026/QĐ-UBND ngày 29/01/2026; Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND ngày 30/3/2026; Quyết định số 31/2026/QĐ-UBND ngày 16/4/2026; Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 và Quyết định số 51/2026/QĐ-UBND ngày 19/6/2026. Theo đó, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, giao thông (đường đô thị, đường xã và đường thôn), chiếu sáng, cây xanh trên địa bàn xã Cư Prao và xã M'Drăk thuộc thẩm quyền quản lý của UBND hai xã. Việc đầu tư, nâng cấp kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn là cần thiết nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. UBND tỉnh đề nghị UBND các xã Cư Prao và M'Drăk chủ động rà soát nhu cầu đầu tư, quy mô, tổng mức đầu tư, đề xuất gửi Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét theo quy định. Sở Xây dựng tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

Đối với các tuyến quốc lộ và đường tỉnh đi qua địa bàn, gồm Quốc lộ 26, Quốc lộ 29, Quốc lộ 19C, đường Trường Sơn Đông và Tỉnh lộ 13 (ĐT.693), hằng năm các cơ quan quản lý đường bộ thực hiện công tác kiểm tra, sửa chữa, bảo trì nhằm bảo đảm khả năng khai thác và an toàn giao thông. Đối với đường Trường Sơn Đông, Sở Xây dựng tiếp tục phối hợp và có ý kiến với Khu Quản lý đường bộ III để xem xét, giải quyết kiến nghị của cử tri theo quy định. Đối với các dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 26, Quốc lộ 29, Quốc lộ 19C và đường tránh Quốc lộ 26 (đoạn qua Krông Pắc), UBND tỉnh đã trình Bộ Tài chính, Chính phủ xem xét hỗ trợ vốn từ ngân sách trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; đồng thời giao các Ban Quản lý dự án lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Hiện Sở Xây dựng đã phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư; khi dự án được bố trí kinh phí, UBND

tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện theo quy định.

Đối với Tỉnh lộ 13 (ĐT.693), đoạn Km6+840 - Km25+000 hiện đang được Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông và Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh triển khai Dự án cải tạo, nâng cấp. Đối với các đoạn tuyến còn lại, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Xây dựng tiếp tục phối hợp với Sở Tài chính và các địa phương tham mưu UBND tỉnh huy động các nguồn lực đầu tư, đồng thời khuyến khích xã hội hóa để từng bước nâng cấp, hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh. Hằng năm, Sở Xây dựng cũng thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát và tham mưu bố trí kinh phí sửa chữa, bảo trì các tuyến Quốc lộ 26, Quốc lộ 29, Quốc lộ 19C và Tỉnh lộ 13 nhằm bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn.

b) Đối với kiến nghị về tình trạng cắt điện đột xuất và đảo pha, theo báo cáo của Công ty Điện lực Đắk Lắk, các lịch ngừng cấp điện để công tác trên lưới điện do Điện lực Ea Kar quản lý đều được thông báo đến khách hàng trước thời điểm ngừng cấp điện trên 05 ngày theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương; đối với các trường hợp ngừng, giảm mức cung cấp điện do sự kiện bất khả kháng hoặc sự cố lưới điện, việc thông báo được thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 04/2025/TT-BCT. Để kịp thời cập nhật các thông báo về điện, tra cứu thông tin sử dụng điện, hóa đơn tiền điện và lịch ngừng, giảm cung cấp điện, Công ty Điện lực Đắk Lắk khuyến khích khách hàng cài đặt và sử dụng miễn phí ứng dụng chăm sóc khách hàng EVN CSKH.

Theo báo cáo của Công ty Điện lực Đắk Lắk, trong thời gian vừa qua Điện lực Ea Kar không thực hiện việc đảo pha lưới điện cấp điện trên địa bàn xã; việc đấu nối cấp điện cho phụ tải được duy trì theo đúng giải pháp kỹ thuật đã thiết kế. Trường hợp hệ thống điện của khách hàng phát sinh sự cố và có thực hiện thay thế thiết bị, aptomat hoặc đấu nối lại lưới điện, đề nghị đơn vị thi công kiểm tra, đấu nối đúng thứ tự pha và kiểm tra vận hành trước khi đưa vào sử dụng để bảo đảm an toàn theo quy định.

13. Cử tri là các hộ kinh doanh hoạt động thu mua tôm hùm trên địa bàn phường Sông Cầu và các xã, phường trong tỉnh kiến nghị: Quan tâm quy hoạch, bố trí khu vực bến bãi tập kết, neo đậu phù hợp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động thu mua, vận chuyển và tiêu thụ thủy sản.

Ngày 03/7/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 582/QĐ-TTg về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến 2050. Theo đó, trên địa bàn phường Sông Cầu đã quy hoạch 01 cảng cá loại III (*cảng Vịnh Hòa*).

Căn cứ tình hình thực tế về nhu cầu phát triển nghề cá tại địa phương, đề nghị UBND phường Sông Cầu chủ động đề xuất phương án đầu tư xây dựng, hoàn thiện thủ tục công bố mở cảng cá loại III để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động thu mua, neo đậu và tiêu thụ thủy sản của người dân (*trình tự quy định tại Điều 28 Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026*).

14. Cử tri là Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên kiến nghị: Đẩy nhanh đầu tư, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tập trung và hoàn tất thủ tục điều chỉnh giấy phép môi trường tại Khu công nghiệp Đông Bắc Sông Cầu; rà soát cơ chế tính phí xử lý nước thải, thuế, phí bảo vệ môi trường theo hướng hợp lý, tạo điều kiện cho doanh nghiệp áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn; đồng thời thu hút, phát triển các đơn vị có năng lực thu gom, tái chế, xử lý chất thải công nghiệp nhằm hình thành chuỗi giá trị tuần hoàn trên địa bàn.

Hiện nay, theo Giấy phép môi trường số 169/GPMT-BNNMT ngày 08/6/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp cho Dự án Nhà máy sản xuất giấy của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên, lượng nước thải sau xử lý được phép đầu nối vào Trạm xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Đông Bắc Sông Cầu - Khu vực 1 với lưu lượng tối đa 300 m³/ngày đêm, phần còn lại tiếp tục được doanh nghiệp xử lý và tái sử dụng trong hoạt động sản xuất. Hiện nay, hệ thống xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp đang tiếp nhận nước thải của Nhà máy theo đúng lưu lượng được thỏa thuận. Trước nhu cầu tăng lưu lượng nước thải đầu nối của doanh nghiệp trong thời gian tới, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên đã chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ công ích triển khai đầu tư Trạm xử lý nước thải Module 2 với công suất thiết kế 1.250 m³/ngày đêm để tiếp nhận và xử lý riêng nguồn nước thải của Nhà máy; dự kiến hoàn thành, đưa vào vận hành trong tháng 8/2026. Đồng thời, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên đã chỉ đạo khẩn trương lập hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép môi trường của Khu công nghiệp Đông Bắc Sông Cầu - Khu vực 1 để trình cơ quan có thẩm quyền cấp phép, làm cơ sở pháp lý cho việc vận hành, thu gom và xử lý nước thải tập trung; dự kiến hoàn thành thủ tục trong tháng 9/2026.

Đối với kiến nghị về cơ chế tính phí xử lý nước thải và chính sách khuyến khích doanh nghiệp áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn, hiện nay việc thu phí dịch vụ xử lý nước thải tại Khu công nghiệp Đông Bắc Sông Cầu - Khu vực 1 được thực hiện theo mức giá đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1017/QĐ-UBND ngày 24/7/2024 và các quy định của pháp luật hiện hành. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, báo cáo UBND tỉnh đối với nội

dung kiến nghị này.

Đối với kiến nghị về thu hút, phát triển các đơn vị có năng lực thu gom, tái chế, xử lý chất thải công nghiệp nhằm hình thành chuỗi giá trị tuần hoàn trên địa bàn, UBND tỉnh ghi nhận và đánh giá cao kiến nghị của doanh nghiệp. Hiện nay, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1985/QĐ-UBND ngày 24/6/2026 phê duyệt Danh mục dự án thu hút đầu tư giai đoạn 2026 - 2030 (Đợt 1), trong đó có Dự án Nhà máy điện rác Đắc Lắc. Cùng với đó, các sở, ban, ngành đang tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến đầu tư; giới thiệu tiềm năng, lợi thế của tỉnh gắn với Danh mục dự án thu hút đầu tư; chủ động hỗ trợ, hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư theo quy định và tiếp tục rà soát, tham mưu UBND tỉnh ban hành Danh mục dự án thu hút đầu tư giai đoạn 2026 - 2030 cho các đợt tiếp theo, bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển và tình hình thực tế của địa phương.

15. Cử tri là Công ty Cổ phần Than Trung Nguyên kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, xử lý dứt điểm việc hộ gia đình bà Trần Thị Phúc lấn chiếm hành lang giao thông tại khu vực cổng ra vào Cửa hàng và Trạm chiết nạp gas của doanh nghiệp trên Quốc lộ 26, gây ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp và mất an toàn giao thông; qua đó bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật.

Công ty Cổ phần Than Trung Nguyên được UBND tỉnh cho thuê 6.659 m² đất theo Quyết định số 6162/QĐ-UBND ngày 26/7/2012 để xây dựng Cửa hàng và Trạm chiết nạp gas; hiện khu đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 471870 ngày 17/12/2024. Sau khi tiếp nhận đơn phản ánh của Công ty, UBND phường Tân An đã tổ chức kiểm tra, làm việc với Công ty và các hộ dân liên quan. Qua kiểm tra, xác định tại khu vực doanh nghiệp phản ánh có 02 hộ dân với tổng diện tích công trình là 167,4 m², gồm 107,1 m² công trình xây dựng kiên cố và 60,3 m² công trình dựng tạm; các công trình này được xây dựng từ năm 2009, trước thời điểm UBND tỉnh giao đất cho Công ty. Đồng thời, UBND phường đã thu thập các tài liệu liên quan, trong đó có các Giấy cam kết ngày 19/12/2013 giữa Công ty Cổ phần Than Trung Nguyên với bà Trần Thị Phúc và bà Trần Thị Hà về việc tháo dỡ công trình khi Công ty triển khai kế hoạch sản xuất, kinh doanh tại khu đất nêu trên. Qua xác minh, các bên ký cam kết gồm đại diện Công ty và các hộ dân có liên quan. Trên cơ sở đó, UBND phường Tân An đã đề nghị Công ty Cổ phần Than Trung Nguyên thực hiện việc yêu cầu các hộ dân tháo dỡ công trình theo nội dung cam kết ngày 19/12/2013 và báo cáo kết quả thực hiện để UBND

phường phối hợp xử lý; tuy nhiên đến nay UBND phường chưa nhận được văn bản hoặc ý kiến của Công ty về kết quả thực hiện nội dung cam kết.

Để giải quyết vụ việc theo đúng trình tự, quy định của pháp luật, UBND tỉnh giao UBND phường Tân An tiếp tục đề nghị Công ty thực hiện việc yêu cầu tháo dỡ công trình theo nội dung đã cam kết; trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, UBND phường phối hợp, hỗ trợ Công ty và các hộ dân xử lý theo đúng trình tự, thẩm quyền và quy định của pháp luật.

16. Cử tri là HTX Dịch vụ nông nghiệp tổng hợp Hòa Thắng 1 kiến nghị UBND tỉnh sớm ban hành quy định về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi áp dụng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk sau sáp nhập, thay thế Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 01/02/2019 của UBND tỉnh Phú Yên (trước đây) đã không còn phù hợp với thực tế, nhằm bảo đảm hoạt động quản lý, khai thác công trình thủy lợi và cung ứng dịch vụ của các đơn vị.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 01348/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 về việc áp dụng và bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường do UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) và UBND tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước khi sắp xếp tỉnh; trong đó đã bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 01/02/2019 của UBND tỉnh Phú Yên. Đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 393/UBND-NNMT ngày 08/01/2026 về việc áp dụng giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2026 trên địa bàn tỉnh. Để xây dựng phương án giá theo quy định, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 7329/UBND-NNMT ngày 26/5/2026 về việc lựa chọn đơn vị lập phương án giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2026 đối với các xã, phường trên địa bàn tỉnh; giao các địa phương được lựa chọn xây dựng phương án giá gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổ chức thẩm định, định giá theo quy định. Bên cạnh đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Công văn số 7547/SNNMT-CCTLPCCTT ngày 21/7/2026 đơn đốc các địa phương khẩn trương hoàn thiện phương án giá theo tiến độ UBND tỉnh đã giao để làm cơ sở tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

IV. VỀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ, KINH DOANH

1. Cử tri là Công ty Cổ phần Organic Nopal Việt Nam kiến nghị: Tăng cường hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc trong công bố mỹ phẩm; cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ số; tổ chức tập huấn, hỗ trợ nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ, truy xuất nguồn gốc; đồng thời có

chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp mỹ phẩm thiên nhiên gắn với khai thác nguyên liệu địa phương.

Hiện nay, việc cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25/01/2011 của Bộ Y tế quy định về quản lý mỹ phẩm; Thông tư số 29/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành; Thông tư số 34/2025/TT-BYT ngày 03/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2011/TT-BYT về quản lý mỹ phẩm. Việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm được thực hiện theo Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ và Hiệp định về Hệ thống hòa hợp ASEAN trong quản lý mỹ phẩm.

Việc tiếp nhận hồ sơ công bố sản phẩm mỹ phẩm được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Y tế theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong việc nộp hồ sơ, theo dõi tình trạng giải quyết và nhận kết quả. Trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, Sở Y tế luôn hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ theo quy định, kịp thời giải đáp các khó khăn, vướng mắc phát sinh; đồng thời tiếp tục rà soát, cải tiến quy trình giải quyết thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, bảo đảm công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Theo báo cáo của Sở Y tế, hằng năm, căn cứ chương trình, kế hoạch và các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hội nghị, lớp tập huấn để phổ biến các quy định mới của pháp luật trong lĩnh vực quản lý mỹ phẩm và các lĩnh vực có liên quan. Trong thời gian tới, UBND tỉnh giao Sở Y tế tiếp tục cập nhật, tuyên truyền, phổ biến các quy định mới; đồng thời, khi Bộ Y tế tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn chuyên sâu, sẽ thông tin và tạo điều kiện để các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia nhằm nâng cao năng lực thực hiện các quy định của pháp luật.

Đối với các kiến nghị về hỗ trợ tư vấn kỹ thuật, đổi mới sáng tạo, nghiên cứu phát triển sản phẩm, chuyển giao công nghệ, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp mỹ phẩm thiên nhiên, UBND tỉnh ghi nhận kiến nghị của Công ty. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp nghiên cứu, lồng ghép

các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình triển khai các chương trình, kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh.

Đối với các kiến nghị về cơ chế, chính sách hỗ trợ mặt bằng sản xuất, hạ tầng kỹ thuật, tín dụng ưu đãi và quỹ hỗ trợ đổi mới sáng tạo của Công ty, UBND tỉnh sẽ giao các cơ quan có liên quan phối hợp nghiên cứu, tham mưu, báo cáo UBND tỉnh để xem xét theo quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của địa phương.

2. Cử tri là các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn các xã, phường: Ea Kao, Liên Sơn Lắc, Cư Pui, Yang Mao, Dray Bhang, Phú Mỹ, Bình Hòa; Phú Xuân, Krông Năng, Ea Phê, Ea Drăng, Vụ Bồn, Ea M'Droh, Ea Khăl, Liên Sơn Lắc, Cư Pui, Yang Mao, Dray Bhang, Cư M'ta, Phú Mỹ, Thành Nhất, Tân An; HTX Nông nghiệp Bưởi da xanh Lương Đình và HTX Nông nghiệp An Nghiệp kiến nghị: Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, nhất là các thủ tục về đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

Thời gian qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm thời gian giải quyết hồ sơ, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

a) Đối với lĩnh vực xây dựng: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1720/QĐ-UBND ngày 04/6/2026 về việc triển khai thí điểm cơ chế "*luồng xanh*" trong giải quyết thủ tục hành chính đối với các dự án nhà ở xã hội không sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh; đồng thời ban hành Quyết định số 2164/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình nội bộ liên thông xử lý hồ sơ theo cơ chế "*luồng xanh*" đối với nhóm thủ tục giao chủ đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư và điều chỉnh quyết định giao chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội. Sở Xây dựng đã công bố, hướng dẫn và phối hợp thiết lập quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Xây dựng. Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh cải cách, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực xây dựng, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

b) Đối với lĩnh vực đất đai, môi trường: Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 57/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất

đai trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 2175/QĐ-UBND ngày 10/7/2026 công bố các thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đất đai. Theo đó, nhiều thủ tục hành chính đã được cắt giảm 50% thời gian giải quyết so với quy định trước đây; trong đó, thủ tục chuyển hình thức sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất và điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư được thực hiện không quá 7,5 ngày làm việc (trước đây không quá 15 ngày làm việc).

c) Đối với lĩnh vực đầu tư: UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 8128/UBND-ĐTKT ngày 06/6/2026 về triển khai cơ chế "*luồng xanh*" trong giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư trên địa bàn tỉnh. Theo đó, Sở Tài chính triển khai thí điểm cơ chế "*luồng xanh*" từ ngày 12/6/2026 đến hết năm 2026, thực hiện rút ngắn 50% thời gian giải quyết thủ tục chấp thuận, điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh và thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính. Cơ chế "*luồng xanh*" được áp dụng là các TTHC hoặc các công việc, nhiệm vụ liên quan đến: (1) Các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng: khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cảng cạn, trung tâm logistics; (2) Các dự án nhà ở; (3) Các dự án năng lượng; (4) Các dự án đầu tư khác có tổng vốn đầu tư từ 800 tỷ đồng trở lên; (5) Các dự án quan trọng khác do Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo.

Cùng với việc triển khai cơ chế "*luồng xanh*" nêu trên, Sở Tài chính đã chủ động rà soát, đề xuất cắt giảm 50% thời gian giải quyết đối với 36/74 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở nhằm tiếp tục rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ cho doanh nghiệp. Hiện nay, 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở được tiếp nhận, giải quyết trên hệ thống trực tuyến của Bộ, tỉnh; trong đó, 45 thủ tục được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 29 thủ tục được cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần; các thủ tục có nghĩa vụ tài chính đều được thực hiện thanh toán trực tuyến theo quy định.

d) Đối với thủ tục đăng ký hợp tác xã, hiện nay thời hạn giải quyết được thực hiện theo Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026, theo đó thời hạn giải quyết là 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã thực hiện giải quyết hồ sơ đúng thời hạn, tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thiện hồ sơ ngay từ khi tiếp nhận và phân đầu giải quyết trước hạn đối với các hồ sơ đủ điều kiện.

3. Cử tri là Công ty TNHH Thương mại và Vận tải Thịnh Phú kiến nghị: Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp mới thành lập thực hiện các thủ tục về đăng ký thuế, kê khai, nộp thuế và các thủ tục hành chính có liên quan.

Nội dung kiến nghị của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan Thuế. UBND tỉnh đã chuyển kiến nghị đến Thuế tỉnh để xem xét, trả lời theo thẩm quyền và Thuế tỉnh đã có ý kiến phản hồi (tại Công văn số 2474/DLA-NVDTPC ngày 28/7/2026) như sau:

Cơ quan Thuế ghi nhận những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong giai đoạn mới thành lập và triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh.

Thời gian qua, Cơ quan thuế đã triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền, phổ biến kịp thời các chính sách pháp luật thuế mới ban hành và các văn bản hướng dẫn thực hiện cho cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua nhiều hình thức đa dạng, đặc biệt tuyên truyền trên các nền tảng mạng xã hội như: Fanpage Thuế cơ sở và Thuế tỉnh Đắk Lắk, trang zalo Thuế tỉnh... các tin, bài tuyên truyền về các văn bản quy phạm pháp luật về thuế, đặc biệt là các quy định về ưu đãi thuế TNDN đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa để các doanh nghiệp dễ dàng nắm bắt, tiếp cận. Định kỳ, hàng tháng, quý, cơ quan thuế luôn đôn đốc, nhắc nhở doanh nghiệp nộp tờ khai đúng thời hạn, tránh tình trạng chậm trễ dẫn đến bị xử phạt.

Đề nghị doanh nghiệp chủ động nghiên cứu, thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về thuế, kế toán, hóa đơn, chứng từ và các nghĩa vụ tài chính khác có liên quan; đồng thời bố trí nhân sự hoặc sử dụng dịch vụ tư vấn phù hợp để thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời các thủ tục kê khai, nộp thuế theo quy định.

Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách thuế hoặc thủ tục hành chính thuế, doanh nghiệp có thể liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn, hỗ trợ. Cơ quan Thuế luôn sẵn sàng đồng hành, giải đáp và tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế theo các quy định của pháp luật.

4. Cử tri là các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn xã Ea M'Droh kiến nghị: Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; nâng cao Chỉ số PCI, PAR INDEX; tháo gỡ khó khăn trong giải quyết thủ tục về thuế và hoàn thuế.

UBND tỉnh luôn xác định cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành.

a) Về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI): Theo kết quả công bố Chỉ số PCI năm 2025 của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), tỉnh Đắk Lắk đạt 62,46 điểm, xếp thứ 23/34 tỉnh, thành phố trong cả nước. Mặc dù thứ hạng chưa đạt kỳ vọng nhưng kết quả này phản ánh những nỗ lực của cả hệ thống

chính trị trong điều kiện địa phương vừa thực hiện sáp nhập, vừa bảo đảm duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp ổn định, phát triển bền vững. Trong đó, nhiều chỉ số thành phần đã có chuyển biến tích cực như: Chỉ số Gia nhập thị trường xếp thứ 11/34; Chỉ số Chi phí không chính thức xếp thứ 8/34; Chỉ số Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp xếp thứ 6/34. Tuy nhiên, một số chỉ số như Tiếp cận nguồn lực, Chính quyền kiến tạo, Tính minh bạch, Chi phí tuân thủ và Cạnh tranh bình đẳng vẫn cần tiếp tục được cải thiện.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 11/6/2026 về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao Chỉ số PCI năm 2026 với mục tiêu xây dựng nền hành chính phục vụ, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; nâng cao chất lượng điều hành kinh tế, cải thiện mạnh mẽ các chỉ số thành phần của Chỉ số PCI và phấn đấu đưa tỉnh Đắk Lắk trở thành một trong 15 địa phương dẫn đầu cả nước về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trong những năm tới.

Theo đó, tỉnh tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, sản xuất, kinh doanh; phấn đấu giảm tối thiểu 50% thời gian giải quyết đối với một số thủ tục hành chính trọng điểm; nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình và bảo đảm phần lớn hồ sơ được giải quyết đúng hạn, trước hạn; đẩy mạnh công khai, số hóa dữ liệu đất đai, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; rà soát các dự án chậm tiến độ để tạo quỹ đất sạch phục vụ thu hút đầu tư; tăng cường kết nối ngân hàng - doanh nghiệp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận nguồn vốn tín dụng thuận lợi hơn; tiếp tục nâng cấp Cổng thông tin điện tử, công khai đầy đủ các quy hoạch, chính sách hỗ trợ, danh mục dự án kêu gọi đầu tư và các văn bản pháp luật liên quan; nâng cao chất lượng giải quyết phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; triển khai hệ thống đánh giá mức độ hài lòng của doanh nghiệp; tăng cường thanh tra công vụ; kiểm soát chặt chẽ hoạt động thanh tra, kiểm tra nhằm giảm tối đa sự chồng chéo, phát sinh phiền hà đối với doanh nghiệp; xây dựng và vận hành "*Hệ thống điều hành, cảnh báo và theo dõi nhiệm vụ thông minh*" để giám sát tiến độ xử lý hồ sơ; tổ chức định kỳ Hội nghị đối thoại doanh nghiệp và Chương trình Cà phê doanh nhân; gắn kết quả cải thiện Chỉ số PCI với đánh giá người đứng đầu và bảo đảm trên 90% kiến nghị của doanh nghiệp được xử lý đúng hạn. Đồng thời, tiếp tục nâng cao chất lượng các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại và hội nhập quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp mở rộng thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững.

b) Đối với Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX): thời gian qua UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; trong đó có Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 06/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 24/4/2026 và Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 04/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh. Đồng thời, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Lắk năm 2026 nhằm đánh giá kết quả các chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hài lòng của người dân và doanh nghiệp, đồng thời đề ra các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế.

Năm 2025, tỉnh đã hoàn thành mục tiêu cắt giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết và 30% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; thực hiện 100% thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính, tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ và nhận kết quả tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Bộ phận Một cửa nào trên địa bàn tỉnh; tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn duy trì ở mức 98%.

Năm 2026, tỉnh tiếp tục đặt mục tiêu cắt giảm tối thiểu 50% thời gian giải quyết và chi phí tuân thủ đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tái sử dụng dữ liệu; tiếp tục triển khai thí điểm cơ chế "luồng xanh" trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư và nhà ở xã hội, phân đầu rút ngắn tối thiểu 50% thời gian xử lý đối với các thủ tục thuộc phạm vi áp dụng; đồng thời tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước; tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến; thúc đẩy khai thác, tái sử dụng dữ liệu số; nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh các hành vi gây phiền hà, sách nhiễu, chậm trễ trong giải quyết công việc, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

c) Đối với nội dung kiến nghị về thuế và hoàn thuế: Thuế tỉnh và các Thuế cơ sở thường xuyên tổ chức các hội nghị đối thoại, kịp thời tiếp nhận, giải quyết các khó khăn, vướng mắc của người nộp thuế; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp và hợp tác xã thực hiện nghĩa vụ thuế. Đối với công tác hoàn thuế, ngành Thuế tiếp tục đẩy mạnh hoàn thuế điện tử; thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ hoàn thuế theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường rà soát, phân

loại hồ sơ để xử lý kịp thời, hạn chế tình trạng tồn đọng, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ; đồng thời triển khai hoàn thuế tự động đối với các trường hợp đủ điều kiện, bảo đảm hoàn thuế trước thời hạn theo quy định, góp phần hỗ trợ doanh nghiệp sớm có nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh.

5. Cử tri là HTX, hộ kinh doanh trên địa bàn xã Đồng Xuân kiến nghị: Đơn giản hóa các thủ tục phát sinh do sáp nhập, thay đổi đơn vị hành chính trong việc điều chỉnh, cập nhật thông tin trên các giấy tờ liên quan; kịp thời điều chỉnh các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền và thủ tục hành chính nhằm khắc phục những khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

a) Đối với nội dung cập nhật thông tin do thay đổi địa giới hành chính, theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 4370/BTC-DNTN ngày 05/4/2025, trường hợp có thay đổi địa giới hành chính, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ hợp tác tiếp tục sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đã được cấp. Cơ quan đăng ký kinh doanh không yêu cầu doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác đăng ký thay đổi thông tin về địa chỉ do thay đổi địa giới hành chính. Việc cập nhật thông tin về địa chỉ do thay đổi địa giới hành chính được thực hiện khi tổ chức, cá nhân có nhu cầu hoặc đồng thời khi thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi, thông báo thay đổi nội dung khác theo quy định. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính.

b) Đối với nội dung phản ánh về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền và thủ tục hành chính, sau khi tiếp nhận kiến nghị, Sở Nội vụ đã có Công văn số 4772/SNV-TCBC ngày 24/7/2026 đề nghị UBND xã Đồng Xuân rà soát, báo cáo cụ thể các nội dung còn vướng mắc. Trên cơ sở Công văn số 3080/CV-UBND ngày 27/7/2026 của UBND xã Đồng Xuân, đến nay hệ thống các văn bản về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền và ủy quyền áp dụng trên địa bàn xã đã được cập nhật, hoàn chỉnh; các vướng mắc về thủ tục hành chính và văn bản quy phạm pháp luật mà cử tri phản ánh trước đây đã được cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung kịp thời, bảo đảm tính thống nhất và tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương, doanh nghiệp và hợp tác xã trong quá trình triển khai thực hiện; hiện nay trên địa bàn xã Đồng Xuân không còn phát sinh các vướng mắc cụ thể liên quan đến nội

dung này.

Đồng thời, thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ, Chương trình số 13-CTr/TU ngày 13/4/2026 của Tỉnh ủy, Thông báo số 334-TB/TU ngày 13/4/2026 của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 10/6/2026 về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, ủy quyền đối với các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Theo đó, các cơ quan, đơn vị đã chủ động tham mưu UBND tỉnh và UBND cấp xã ban hành, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật theo từng lĩnh vực; tiếp tục quán triệt chủ trương xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp gắn với phân cấp, phân quyền mạnh mẽ cho cơ sở; đồng thời đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng chuyển đổi số, phân định rõ trách nhiệm, thẩm quyền giữa cấp tỉnh và cấp xã nhằm bảo đảm bộ máy hoạt động thông suốt, hiệu quả. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường thường xuyên rà soát, kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền và các nội dung liên quan theo đúng quy định.

6. Cử tri là Hộ kinh doanh Trà Nghinh Phong, Đặng Thị Hồng Đào kiến nghị: Hướng dẫn thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm nhằm giúp hộ kinh doanh hoàn thiện hồ sơ pháp lý, nâng cao chất lượng sản phẩm và đáp ứng các tiêu chuẩn trong nước và xuất khẩu.

Hiện nay thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản được thực hiện theo Quyết định số 1527/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Các tổ chức, cá nhân nộp trực tuyến theo địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn>

Thủ tục hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm gồm có: (i) Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; (ii) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; (iii) Bản thuyết minh về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bảo đảm điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm; (iv) Giấy xác nhận đủ sức khỏe của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm do cơ sở y tế cấp huyện trở lên cấp; (v) Giấy xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn vệ sinh thực phẩm của chủ cơ sở và của người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

(Mẫu Đơn đề nghị và Bản Thuyết minh theo Thông tư số 17/2024/TT-

BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

V. VỀ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT, KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ, THƯƠNG MẠI VÀ MỘT SỐ LĨNH VỰC KINH TẾ

1. Cử tri là Doanh nghiệp thuộc Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Đắk Lắk kiến nghị: Nghiên cứu cơ chế thu hút đầu tư trọng điểm vào logistics, công nghiệp chế biến sâu, kinh tế số, nông nghiệp công nghệ cao và du lịch; triển khai các chương trình hỗ trợ chuyển đổi số thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh ghi nhận kiến nghị của cử tri. Tuy nhiên, trong thời gian qua, tỉnh đã tập trung triển khai nhiều giải pháp nhằm thu hút đầu tư vào các ngành, lĩnh vực trọng điểm, đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh.

a) Đối với lĩnh vực logistics, công nghiệp chế biến sâu và kinh tế số:

UBND tỉnh đã giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xây dựng danh mục 107 dự án thu hút đầu tư thuộc lĩnh vực công thương với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 322.055 tỷ đồng, gồm 54 dự án năng lượng tái tạo, 26 dự án hạ tầng cụm công nghiệp, 03 dự án cảng cạn và trung tâm logistics, 18 dự án thương mại, dịch vụ và 06 dự án sản xuất công nghiệp. Đồng thời, Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh thành lập Cụm công nghiệp Krông Năng; tham mưu chủ trương khảo sát, nghiên cứu 03 dự án năng lượng tái tạo với tổng mức đầu tư khoảng 70.000 tỷ đồng; tham mưu ký kết các bản ghi nhớ hợp tác đầu tư với nhiều nhà đầu tư trong lĩnh vực công thương, tạo tiền đề thu hút các dự án đầu tư quy mô lớn trên địa bàn tỉnh.

Về phát triển hạ tầng logistics, theo các quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng và Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trên địa bàn tỉnh được quy hoạch 08 trung tâm logistics với tổng diện tích khoảng 740 ha, hình thành mạng lưới logistics liên vùng gắn với cảng cạn (ICD), hệ thống cảng biển, trung tâm chế biến và vùng nguyên liệu. Hiện nay, tỉnh đang triển khai dự án Cảng Bãi Gốc và tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện các cơ chế, chính sách nhằm thu hút đầu tư phát triển đồng bộ hạ tầng logistics, nâng cao chất lượng dịch vụ và giảm chi phí logistics cho doanh nghiệp.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo triển khai hiệu quả Quy hoạch tỉnh và các chương trình phát triển công nghiệp, thương mại, logistics; đồng thời nghiên cứu, hoàn thiện các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư theo hướng ưu tiên các nhà đầu tư chiến lược vào lĩnh vực logistics, công nghiệp chế biến, chế biến sâu và kinh tế số; phát triển các cụm liên kết theo chuỗi “*vùng nguyên liệu - chế biến sâu - logistics - xuất khẩu*”; khuyến khích đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, phát triển công nghiệp xanh; đổi mới hoạt động xúc tiến đầu tư theo hướng có trọng tâm, trọng điểm; thu hút đầu tư trung tâm logistics, trung tâm phân phối, kho lạnh, trung tâm kiểm định, phân loại, đóng gói nông sản gắn với vùng nguyên liệu và hệ thống cảng biển; đồng thời phối hợp kiến nghị Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương quan tâm hỗ trợ đầu tư các công trình hạ tầng giao thông, logistics liên vùng và các cơ chế, chính sách ưu đãi để thu hút đầu tư vào lĩnh vực logistics, công nghiệp chế biến sâu và kinh tế số.

b) Đối với lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao:

Thời gian qua tỉnh đã ban hành và triển khai nhiều chủ trương, chương trình, đề án nhằm thúc đẩy phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của Trung ương và của tỉnh đối với các tổ chức, cá nhân đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp; đồng thời khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số trong sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nông sản. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và Môi trường đang tham mưu UBND tỉnh trình Tỉnh ủy ban hành Chương trình cơ cấu lại các ngành sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao hiệu quả dựa trên ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số và phát triển bền vững; sau khi Chương trình được ban hành sẽ tổ chức triển khai thực hiện và tiếp tục nghiên cứu, tham mưu các cơ chế, chính sách phù hợp nhằm tăng cường thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao.

c) Đối với lĩnh vực du lịch:

UBND tỉnh đang chỉ đạo các sở, ngành rà soát hệ thống quy hoạch, danh mục các dự án ưu tiên thu hút đầu tư; nghiên cứu xây dựng các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của địa phương nhằm tạo môi trường đầu tư thuận lợi, nâng cao khả năng tiếp cận đất đai, hạ tầng, cải cách thủ tục hành chính, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục nghiên cứu, tham mưu ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền; đối với các nội dung vượt thẩm quyền sẽ tổng hợp, báo cáo, kiến nghị Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương xem xét, quyết định theo

quy định của pháp luật nhằm tạo điều kiện thu hút các dự án du lịch trọng điểm và phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

d) Về triển khai các chương trình hỗ trợ chuyển đổi số, theo Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 06/7/2026 của UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ được giao chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ trọng tâm như: rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; khảo sát, đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số và xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp; hỗ trợ xây dựng lộ trình chuyển đổi số, tiếp cận mạng lưới tư vấn và các nền tảng số; hỗ trợ ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ; phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số; đẩy mạnh truyền thông và theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện. Đồng thời, tỉnh tiếp tục lồng ghép các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các chương trình hỗ trợ đổi mới công nghệ, phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và kết nối cung - cầu công nghệ. Đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, các chính sách hỗ trợ chuyển đổi số hiện được thực hiện theo quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; trong thời gian tới, tỉnh sẽ tiếp tục triển khai Kế hoạch số 292/KH-UBND theo hướng hỗ trợ các giải pháp chuyển đổi số phù hợp với từng nhóm đối tượng doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

2. Cũ tri là các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn các xã, phường: Ea Kao, Liên Sơn Lắc, Cư Pui, Yang Mao, Dray Bhang, Phú Mỹ, Bình Hòa kiến nghị: Hỗ trợ đào tạo nghề, tập huấn chuyển đổi số, thương mại điện tử cho doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh.

Thời gian qua, tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành triển khai nhiều chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao năng lực quản trị, kỹ năng nghề, chuyển đổi số và thương mại điện tử cho doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn.

a) Về hỗ trợ đào tạo nghề:

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh. Theo đó, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đã chủ động nghiên cứu, xây dựng, cập nhật các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn phù hợp với nhu cầu thực tế; trong đó chú trọng các nội dung về quản trị doanh nghiệp, kỹ năng quản lý điều hành, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin,

thương mại điện tử, đổi mới sáng tạo, quản trị tài chính, quản trị nhân sự và phát triển sản xuất, kinh doanh bền vững. Đồng thời, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 1438/SGDĐT-GDNTTX ngày 21/5/2026 về triển khai thực hiện Chương trình đào tạo, bồi dưỡng giám đốc điều hành doanh nghiệp đến năm 2030 đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trong thời gian tới, tỉnh tiếp tục chỉ đạo rà soát nhu cầu đào tạo của doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh để xây dựng các chương trình đào tạo ngắn hạn phù hợp; tăng cường đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng nghề, kỹ năng số cho người lao động; đẩy mạnh các hình thức đào tạo trực tiếp kết hợp trực tuyến nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người lao động tham gia học tập, nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp.

b) Về hỗ trợ tập huấn chuyển đổi số:

Thực hiện Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 06/7/2026 của UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ được giao chủ trì tổ chức các hoạt động đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao năng lực chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, tập trung vào các nội dung như: kỹ năng số; bồi dưỡng lãnh đạo doanh nghiệp và người lao động; hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số, xây dựng lộ trình chuyển đổi số, tiếp cận các nền tảng số và giải pháp công nghệ phù hợp. Đồng thời, Sở Khoa học và Công nghệ đã ban hành kế hoạch tổ chức 02 lớp tập huấn vào ngày 28/7/2026 tại phường Buon Ma Thuột và ngày 11/8/2026 tại phường Tuy Hòa dành cho doanh nghiệp, startup, hợp tác xã và hộ kinh doanh với các chuyên đề về "*Ứng dụng AI cải tổ bộ máy và xây dựng hồ sơ chuẩn tiếp cận nguồn vốn ưu đãi cho doanh nghiệp và hợp tác xã*" và "*Thương mại hóa ý tưởng bằng công nghệ AI và đòn bẩy từ nguồn vốn đổi mới sáng tạo*".

c) Về hỗ trợ tập huấn thương mại điện tử:

Thời gian qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Công Thương thường xuyên triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, kết nối giao thương, hội chợ, triển lãm, chương trình kích cầu tiêu dùng; đồng thời tổ chức các lớp tập huấn về chuyển đổi số, thương mại điện tử cho doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh nhằm hỗ trợ quảng bá, giới thiệu sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh của sản phẩm địa phương. Bên cạnh đó, Sở Công Thương đã hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh tiếp cận các kênh phân phối hiện đại, hệ thống bán lẻ, sàn thương mại điện tử; cung cấp thông tin thị trường, nhu cầu tiêu dùng, tiêu chuẩn, điều kiện của các kênh phân phối; kết nối với các doanh nghiệp thu mua, phân phối trong và ngoài

tính; phối hợp triển khai các hoạt động quảng bá, giới thiệu, xây dựng và phát triển thương hiệu đối với sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và sản phẩm đặc trưng của địa phương. Trong thời gian tới, tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, phát triển thương mại điện tử, kết nối tiêu thụ sản phẩm; tập huấn chuyển đổi số, thương mại điện tử; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất, kinh doanh tham gia các hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm, mở rộng thị trường.

d) Về hỗ trợ đào tạo khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp:

Thực hiện Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 của UBND tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2026, Sở Tài chính đã ban hành Kế hoạch số 4281/KH-STC ngày 20/5/2026 về đào tạo khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp cơ bản cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh trong năm 2026. Nội dung đào tạo gồm: nhận thức kinh doanh và ý tưởng kinh doanh; lập kế hoạch kinh doanh; kiến thức, kỹ năng và các vấn đề pháp lý trong thành lập doanh nghiệp; thị trường, marketing và bán hàng; tổ chức sản xuất và vận hành doanh nghiệp; tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân sự; quản trị tài chính, dòng tiền; các nội dung về chuyển đổi số trong khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp; quản trị nhân sự, tài chính, chi phí, sản xuất, công nghệ, marketing, bán hàng, thị trường, chuỗi cung ứng, quản trị rủi ro, quản trị hệ thống thông tin nội bộ, quản trị chiến lược và các chuyên đề phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh. Đối tượng tham gia gồm chủ doanh nghiệp, người đại diện theo pháp luật, cán bộ quản lý doanh nghiệp nhỏ và vừa; hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có nhu cầu chuyển đổi lên doanh nghiệp và các cá nhân có nguyện vọng thành lập doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; thời gian tổ chức trong quý III và quý IV năm 2026. Để các chương trình đào tạo đạt hiệu quả, UBND tỉnh giao UBND các xã, phường tăng cường tuyên truyền, thông tin rộng rãi đến doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các cá nhân có nhu cầu để nghiên cứu, đăng ký tham gia theo kế hoạch.

3. Cử tri là HTX, hộ kinh doanh trên địa bàn phường Tân An và xã Dray Bhang kiến nghị: Tăng cường tập huấn sử dụng eTax Mobile; có chính sách hỗ trợ, ưu đãi giảm chi phí chữ ký số và phần mềm hóa đơn điện tử.

a) Về tăng cường tập huấn sử dụng ứng dụng eTax Mobile: Thời gian qua, cơ quan thuế đã chủ động, thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn, trong đó tập trung triển khai các chính sách thuế mới, chuyển đổi từ phương pháp tính thuế khoán sang phương pháp kê khai và hướng dẫn cài đặt, sử dụng ứng dụng eTax Mobile. Bên cạnh hình thức tập huấn

trực tiếp, cơ quan thuế đã triển khai đồng bộ nhiều hình thức tuyên truyền như phát thanh trên hệ thống truyền thanh cơ sở của UBND các xã, phường; gửi thư điện tử đến người nộp thuế; tuyên truyền thông qua các nền tảng mạng xã hội như Zalo, Facebook nhằm đa dạng hóa phương thức tiếp cận, giúp người nộp thuế thuận lợi trong việc tiếp cận, thực hiện chính sách thuế. Đồng thời, cơ quan thuế đã biên soạn tài liệu hướng dẫn theo phương châm "cầm tay chỉ việc" để hỗ trợ người nộp thuế trong quá trình cài đặt và sử dụng ứng dụng eTax Mobile. Trong quá trình triển khai công tác chuyển đổi số tại địa phương, UBND các xã, phường có thể chủ động đề nghị Thuế cơ sở 1 phối hợp tổ chức các lớp tập huấn cho người nộp thuế trên địa bàn khi có nhu cầu.

b) Về kiến nghị hỗ trợ, ưu đãi giảm chi phí chữ ký số và phần mềm hóa đơn điện tử: Theo quy định hiện hành, việc hỗ trợ, ưu đãi giảm chi phí sử dụng chữ ký số và phần mềm hóa đơn điện tử thuộc chính sách kinh doanh và thẩm quyền quyết định của các nhà cung cấp dịch vụ. Cơ quan thuế không có thẩm quyền quyết định nội dung ưu đãi này. Tuy nhiên, cơ quan thuế luôn khuyến khích và phối hợp tuyên truyền để các nhà cung cấp dịch vụ có chính sách hỗ trợ người nộp thuế trong giai đoạn đầu thực hiện chuyển đổi số.

4. Cử tri là Trung tâm Đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải 78.01S kiến nghị: Đẩy nhanh tiến độ công tác cổ phần hóa Trung tâm theo quy định.

Căn cứ Quyết định số 17/2024/QĐ-TTg ngày 25/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 4339/VPCP-ĐMDN ngày 17/5/2025 của Văn phòng Chính phủ, Trung tâm Đăng kiểm phương tiện Giao thông vận tải 78.01S thuộc Danh mục đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh Phú Yên (cũ) chuyển thành công ty cổ phần giai đoạn đến hết năm 2025.

UBND tỉnh Đắk Lắk (sau khi sáp nhập địa giới hành chính) đã chỉ đạo Sở Xây dựng (Cơ quan chủ quản trực tiếp) tổ chức triển khai công tác chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

Quá trình triển khai thực hiện công tác chuyển đổi, Trung tâm Đăng kiểm phương tiện Giao thông vận tải 78.01S đã báo cáo Sở Xây dựng một số khó khăn, vướng mắc và được Sở Xây dựng báo cáo UBND tỉnh Đắk Lắk (tại Báo cáo số 209/BC-SXD ngày 15/5/2026), cụ thể:

- Khối lượng công tác chuyển đổi của Trung tâm Đăng kiểm phương tiện GTVT 78.01S còn nhiều, cần phải có thời gian để chuẩn bị, rà soát, mà thời gian còn lại chỉ hơn 01 tháng của năm 2025 không đảm bảo hoàn thành công tác cổ

phần hoá trong năm 2025 theo Nghị định số 150/2020/NĐ-CP.

- Do việc sáp nhập Sở, tỉnh, thay đổi mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đã tạo ra nhiều thay đổi lớn trong cơ cấu tổ chức, phân cấp quản lý, cũng như nguồn lực con người.

- UBND tỉnh đã ra Quyết định cho Trung tâm Đăng kiểm phương tiện GTVT 78.01S chuyển đổi thành cổ phần và thời gian Sở Xây dựng thành lập Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc nằm trong Quý IV năm 2025. Nên việc rà soát hồ sơ pháp lý, tài sản, đất đai và công nợ... cần thêm thời gian để đảm bảo tính chính xác và minh bạch.

Trên cơ sở đề xuất của Sở Xây dựng và báo cáo của Sở Tài chính tại Công văn số 5213/STC-QLDN ngày 09/6/2026, UBND tỉnh đã có Báo cáo số 290/BC-UBND ngày 06/7/2026 gửi Thủ tướng Chính phủ về việc cho phép điều chỉnh lộ trình chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập Trung tâm Đăng kiểm phương tiện GTVT 78.01S và Bến xe liên tỉnh thành Công ty cổ phần hoàn thành trong năm 2027.

Tiếp đó, căn cứ đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 314/TTr-SXD ngày 24/7/2026, UBND tỉnh đã có Công văn số 11717/UBND-ĐTĐKT ngày 30/7/2026 gửi các Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng, Bộ Nội vụ xin ý kiến về việc điều chỉnh lộ trình chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành Công ty cổ phần đối với Trung tâm Đăng kiểm phương tiện GTVT 78.01S và Bến xe liên tỉnh (dự kiến kiến nghị cho phép điều chỉnh lộ trình chuyển đổi sang giai đoạn 2026-2030, hoàn thành trong năm 2027).

Sau khi nhận được ý kiến của các bộ, ngành trung ương có liên quan, UBND tỉnh sẽ tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, giải quyết và sẽ tiếp tục thông tin đến cử tri để biết.

5. Cử tri là HTX Vận tải cơ giới Không Năng kiến nghị: Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh vận tải; bảo đảm môi trường kinh doanh bình đẳng và nâng cao chất lượng vận tải hành khách công cộng.

a) Đối với nội dung đề nghị tăng cường kiểm tra, thanh tra hoạt động của taxi điện trá hình, xe hợp đồng trá hình tuyến cố định, xe gia đình kinh doanh vận tải hành khách trái quy định, xe vận tải hàng hóa biển số trắng có dấu hiệu hoạt động kinh doanh vận tải và hoạt động của xe buýt công cộng, đây là nội dung thuộc phạm vi quản lý của nhiều cơ quan nhà nước. Thời gian qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Xây dựng phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường quản lý hoạt động kinh doanh vận tải, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về vận tải đường bộ, điều kiện kinh doanh vận tải và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở kiến nghị của Hợp tác xã Vận tải

Cơ giới Không Năng và tình hình thực tế, trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường phối hợp trong công tác rà soát, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

b) Đối với kiến nghị xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, UBND tỉnh thống nhất quan điểm cần tăng cường công tác quản lý nhà nước nhằm bảo đảm môi trường kinh doanh vận tải công bằng, minh bạch. Việc xử lý vi phạm hành chính, truy thu nghĩa vụ thuế, đình chỉ hoặc thu hồi giấy phép, phù hiệu, biển hiệu đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và quy định của pháp luật chuyên ngành.

c) Đối với kiến nghị tăng cường tuần tra, giám sát thường xuyên trên các tuyến đường và tại các bến xe, đây là nội dung thuộc thẩm quyền của lực lượng Cảnh sát giao thông và các lực lượng chức năng. UBND tỉnh đề nghị các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh các trường hợp vi phạm đến lực lượng chức năng tại địa phương và Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh để được kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

d) Về cơ chế hỗ trợ, bảo vệ các đơn vị vận tải chấp hành đúng quy định pháp luật, UBND tỉnh xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý nhà nước về vận tải. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chức năng triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm môi trường kinh doanh vận tải bình đẳng, cạnh tranh lành mạnh, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị kinh doanh vận tải hoạt động đúng quy định của pháp luật; đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến các quy định của pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đến các tổ chức, cá nhân có liên quan.

đ) Đối với hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Xây dựng thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện biểu đồ chạy xe, chất lượng phương tiện, thái độ phục vụ của nhân viên, việc chấp hành các quy định về điểm dừng, đón trả khách và các nội dung liên quan theo hợp đồng đặt hàng hoặc quy định hiện hành. Trong thời gian tới, UBND tỉnh giao Sở Xây dựng tiếp tục chỉ đạo các đơn vị khai thác tuyến xe buýt nâng cao chất lượng dịch vụ, bảo đảm duy trì hoạt động ổn định, thực hiện đúng biểu đồ vận hành, nâng cao chất lượng phương tiện và chất lượng phục vụ hành khách.

Mặt khác, để triển khai các nội dung nêu trên, ngày 20/7/2026, Sở Xây dựng đã có Công văn số 5846/SXD-QLVT đề nghị Công an tỉnh phối hợp chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông và Công an các xã, phường xử lý các nội dung kiến nghị của Hợp tác xã Vận tải Cơ giới Không Năng; phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin

về các tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải vi phạm để thực hiện các biện pháp quản lý nhà nước theo thẩm quyền; đồng thời tăng cường tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về kinh doanh vận tải và phối hợp kiểm tra, giám sát hoạt động vận tải hành khách bằng xe buýt. Đến thời điểm tổng hợp báo cáo, Công an tỉnh chưa có văn bản phản hồi các nội dung phối hợp theo đề nghị của Sở Xây dựng.

6. Cử tri là Công ty TNHH Xây lắp Trung Thuận kiến nghị: Sớm cấp phép khai thác khoáng sản để doanh nghiệp triển khai Dự án khai thác mỏ cát xây dựng tại xã Đồng Xuân theo quy định.

Đối với dự án này, UBND tỉnh đã cấp giấy phép khai thác khoáng sản cho Công ty TNHH Xây lắp Trung Thuận tại Giấy phép số 18/GP-UBND ngày 06/02/2026. Đến nay, doanh nghiệp đã hoàn thành các thủ tục có liên quan theo quy định và triển khai hoạt động khai thác tại mỏ cát nêu trên.

7. Cử tri là Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Huỳnh Hạnh, xã Vụ Bản phản ánh: Đề nghị hướng dẫn việc chuyển đổi công nghệ sản xuất gạch đất sét nung từ lò đứng sang lò Tuynel theo Kế hoạch số 11/KH-UBND có thuộc trường hợp phải chấp thuận hoặc điều chỉnh chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hay không; trường hợp thuộc diện thực hiện thì hướng dẫn trình tự, thủ tục. Đồng thời, đề nghị hướng dẫn các chính sách hỗ trợ tháo dỡ lò cũ và ưu đãi thuế đối với doanh nghiệp chuyển đổi công nghệ xanh.

a) Về việc thực hiện thủ tục đầu tư, trường hợp doanh nghiệp đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (chủ sử dụng đất là Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Huỳnh Hạnh), được giao hoặc cho thuê đất với mục đích sử dụng là đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (SKC) để thực hiện dự án Nhà máy gạch Tuynel thì không thuộc trường hợp phải chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định tại khoản 8 Điều 24 Luật Đầu tư năm 2025. Trường hợp doanh nghiệp chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc chưa được giao, cho thuê đất với mục đích sử dụng đất nêu trên thì thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của Điều 24 Luật Đầu tư năm 2025.

Trường hợp thuộc diện phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, đề nghị doanh nghiệp căn cứ Luật Đầu tư năm 2025, Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ và Mẫu số I.1.1, Mẫu số I.1.3 ban hành kèm theo Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính để lập hồ sơ đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư, nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk để Sở Tài chính tổ chức thẩm định theo quy định. Trong quá trình thực

hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, doanh nghiệp liên hệ Sở Tài chính để được hướng dẫn.

b) Về chuyển đổi công nghệ sản xuất gạch đất sét nung từ lò đứng sang lò Tuynel, doanh nghiệp thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn và các quy định hiện hành. Đồng thời, hiện nay tỉnh đang triển khai một số chính sách hỗ trợ liên quan đến chuyển đổi công nghệ, gồm: hỗ trợ hợp đồng tư vấn chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo khoản 4 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; hỗ trợ đổi mới công nghệ theo Nghị định số 268/2025/NĐ-CP; chính sách hỗ trợ khuyến công theo Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND; chính sách hỗ trợ đào tạo nghề theo Quyết định số 053/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh. Doanh nghiệp căn cứ điều kiện cụ thể của từng chính sách để liên hệ Sở Khoa học và Công nghệ hoặc Sở Công Thương được hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với chính sách hỗ trợ tháo dỡ lò thủ công, Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh chỉ áp dụng đối với các cơ sở tự nguyện chấm dứt hoạt động trước ngày 31/12/2020 và hoàn thành việc tháo dỡ lò, hạng mục phụ trợ, hoàn trả mặt bằng trước ngày 31/12/2022. Trường hợp không đáp ứng các điều kiện nêu trên thì không thuộc đối tượng được hỗ trợ theo quy định.

c) Về ưu đãi thuế và tiền thuê đất, việc áp dụng chính sách ưu đãi được thực hiện thống nhất theo quy định của pháp luật về đầu tư, thuế và đất đai, không có cơ sở xem xét ưu đãi ngoài quy định hiện hành. Trường hợp dự án chuyển đổi công nghệ của doanh nghiệp thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư hoặc thực hiện tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật thì được xem xét áp dụng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, miễn, giảm tiền thuê đất và các ưu đãi khác theo quy định. Đối với dự án đầu tư mở rộng, doanh nghiệp được hưởng ưu đãi theo quy định đối với thời gian còn lại của dự án đang hoạt động hoặc đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng. Đề nghị doanh nghiệp căn cứ hồ sơ cụ thể của dự án, liên hệ cơ quan Thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn xác định điều kiện, mức ưu đãi và thủ tục áp dụng theo quy định.

8. CỬ TRI LÀ HỢP TÁC XÃ CÔNG NGHIỆP SẢN XUẤT GẠCH EA UY KIẾN NGHỊ: Xem xét cho phép hoạt động trở lại trong thời gian 03 tháng để xử lý nguyên liệu, sản phẩm tồn đọng do ảnh hưởng của đợt ngập lụt cuối năm 2025.

Theo Quyết định số 1266/QĐ-TTg ngày 18/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050 và điểm b khoản 2 Mục I Kế hoạch số 11/KH-UBND

của UBND tỉnh, chậm nhất đến ngày 31/12/2025 các cơ sở sản xuất gạch đất sét nung sử dụng công nghệ lạc hậu phải hoàn thành việc chuyển đổi công nghệ, chuyển đổi mục đích đầu tư hoặc chấm dứt hoạt động theo quy định. Đến nay, chưa có chủ trương hoặc văn bản của Trung ương, Bộ Xây dựng cho phép gia hạn thời gian thực hiện sau ngày 31/12/2025. Mặc dù Sở Xây dựng đã có Công văn số 412/SXD-KT&VLXD ngày 15/01/2026 báo cáo, kiến nghị Bộ Xây dựng xem xét có giải pháp tháo gỡ và ban hành lộ trình hạn chế, xóa bỏ các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng sử dụng công nghệ lạc hậu theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ, nhưng đến nay Bộ Xây dựng chưa có ý kiến trả lời. Do đó, UBND tỉnh không có cơ sở và không đủ thẩm quyền để xem xét cho phép gia hạn hoặc cho hoạt động trở lại trong thời gian 03 tháng theo đề nghị của Hợp tác xã.

9. Cử tri là Hợp tác xã công nghiệp sản xuất gạch Ea Uy, HTX công nghiệp sản xuất gạch Ea Vy, HTX công nghiệp sản xuất gạch Ea Yiêng và HTX công nghiệp sản xuất gạch Vụ Bồn kiến nghị: Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc chấm dứt hoạt động các cơ sở sản xuất gạch đất sét nung sử dụng công nghệ lạc hậu theo quy định.

Để giải quyết dứt điểm các vướng mắc, kiến nghị của địa phương và các cơ sở sản xuất, bảo đảm việc chấm dứt hoạt động các cơ sở sản xuất gạch đất sét nung sử dụng công nghệ lạc hậu được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên địa bàn tỉnh, Sở Xây dựng đã có các Báo cáo số 169/BC-SXD ngày 17/4/2026, số 181/BC-SXD ngày 29/4/2026 và số 258/BC-SXD ngày 04/6/2026 báo cáo tình hình thực hiện các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh và đề xuất các nhiệm vụ để giải quyết các kiến nghị liên quan đến Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 16/01/2025. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã có Thông báo số 161/TB-VPUBND ngày 15/7/2026 thông báo kết luận của tập thể lãnh đạo UBND tỉnh tại cuộc họp Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh ngày 14/7/2026. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Xây dựng đã ban hành Công văn số 5884/SXD-KT&VLXD ngày 22/7/2026 đề nghị các cơ quan, địa phương rà soát, phân loại chi tiết từng cơ sở sản xuất gạch đất sét nung, đồng thời đánh giá kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ của tỉnh và Kế hoạch số 11/KH-UBND. Trên cơ sở kết quả rà soát của các cơ quan, địa phương và báo cáo tổng hợp của Sở Xây dựng, UBND tỉnh sẽ xem xét, chỉ đạo thực hiện thống nhất theo quy định.

10. Cử tri là HTX, hộ kinh doanh trên địa bàn xã Quảng Phú kiến nghị: Hỗ trợ kiểm hóa, kẹp chì hàng hóa phục vụ xuất khẩu; hỗ trợ xây dựng phòng kiểm nghiệm; hỗ trợ đăng ký sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn ISO, bảo hộ sản phẩm;

hướng dẫn, tháo gỡ các thủ tục về an toàn thực phẩm.

a) Đối với công tác kiểm dịch thực vật phục vụ xuất khẩu, hiện nay việc kiểm dịch được thực hiện tại các cửa khẩu trên toàn quốc, nơi đã được bố trí đầy đủ nhân lực, trang thiết bị và cơ sở hạ tầng theo yêu cầu của nước nhập khẩu; các lô hàng đáp ứng quy định về kiểm dịch thực vật và an toàn thực phẩm được thực hiện thủ tục thông quan nhanh chóng, thuận lợi. Trước đó, UBND tỉnh đã có Công văn số 02523/UBND-NNMT ngày 15/8/2025 kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét bố trí cán bộ thực hiện kiểm dịch thực vật và thành lập Trạm kiểm dịch thực vật tại địa phương; Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đã ghi nhận kiến nghị và cho biết sẽ nghiên cứu, xem xét trên cơ sở nguồn lực được giao và quy định hiện hành.

b) Đối với kiến nghị hỗ trợ đầu tư phòng kiểm nghiệm, UBND tỉnh luôn quan tâm khuyến khích xã hội hóa, tạo điều kiện để các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư phát triển hệ thống phòng kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn quốc tế; đồng thời đã kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương nghiên cứu cơ chế hỗ trợ nhằm thu hút đầu tư phát triển hệ thống phòng kiểm nghiệm tại địa phương. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 05 phòng kiểm nghiệm, trong đó có 02 phòng đã được phía Trung Quốc chỉ định, 01 phòng đang chờ phía Trung Quốc xem xét chỉ định và 02 phòng đang đầu tư xây dựng, cơ bản đáp ứng năng lực kiểm nghiệm các chỉ tiêu Cadimi và Vàng O phục vụ xuất khẩu nông sản. Thời gian tới, tỉnh tiếp tục nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư phát triển phòng kiểm nghiệm; đồng thời tăng cường năng lực hệ thống kiểm nghiệm, cập nhật kịp thời các yêu cầu kỹ thuật của thị trường nhập khẩu và hướng dẫn doanh nghiệp chủ động kiểm soát các chỉ tiêu an toàn thực phẩm ngay từ vùng nguyên liệu và cơ sở chế biến. Bên cạnh đó, các chính sách hiện hành cũng đã có quy định khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phòng thử nghiệm thông qua các ưu đãi về thuế, đất đai, quỹ phát triển khoa học và công nghệ, vốn vay ưu đãi và hỗ trợ của Nhà nước theo quy định.

c) Đối với kiến nghị hỗ trợ đăng ký sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn ISO và bảo hộ sản phẩm, hiện nay doanh nghiệp, hợp tác xã có thể tiếp cận các chính sách hỗ trợ đăng ký, bảo hộ và phát triển tài sản trí tuệ; hỗ trợ kinh phí đăng ký bảo hộ trong nước và ngoài nước; hỗ trợ xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO theo quy định. Đồng thời, đối với các sản phẩm nông sản, tiểu thủ công nghiệp đặc trưng của địa phương, các cơ sở có thể đăng ký tham gia Chương trình OCOP để được hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng thương hiệu, thiết kế bao bì, nhãn mác, đăng ký mã số mã vạch và đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa theo quy định. Việc đăng ký và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ được thực hiện theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

d) Đối với thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, Sở Nông nghiệp và Môi trường được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền thực hiện theo quy định; hồ sơ được tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, UBND cấp xã hoặc qua môi trường mạng, sau đó được chuyển đến các đơn vị chuyên môn để thẩm định và giải quyết. Hiện nay, thành phần hồ sơ đã được cắt giảm còn 02 thành phần theo quy định tại Thông tư số 17/2025/TT-BNNMT; thời gian giải quyết thủ tục hành chính là 15 ngày.

11. Cử tri là Công ty TNHH Xây dựng Hòa Mỹ kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan phối hợp với Kiểm toán Nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền sớm xử lý dứt điểm việc xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản do còn có sự khác nhau giữa kết luận của Kiểm toán Nhà nước và kết quả xác định của cơ quan chuyên môn, làm phát sinh khoản truy thu mà doanh nghiệp chưa thống nhất, tạo cơ sở để doanh nghiệp thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định.

Trước đây, Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) đã có các Công văn số 3334/STNMT-KS ngày 02/12/2020 và số 1398/STNMT-TNN&KS ngày 26/5/2021 hướng dẫn, giải thích cho Công ty về việc tính lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và xác định số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp hằng năm đối với mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường thôn Hòa Mỹ, xã Xuân Cảnh theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 23/GP-UBND ngày 29/3/2017 của UBND tỉnh. Đồng thời, để giải quyết kiến nghị của Công ty trên cơ sở thống nhất với Kết luận của Kiểm toán Nhà nước, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có các Công văn số 2360/STNMT-TNN&KS ngày 13/6/2024 và số 3772/STNMT-TNN&KS ngày 13/9/2024 đề nghị Kiểm toán Nhà nước khu vực XII xem xét, có ý kiến đối với nội dung kiến nghị của Công ty; tuy nhiên đến nay chưa nhận được ý kiến của cơ quan Kiểm toán.

Hiện nay, Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 147/2025/QH15; Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026; Thông tư số 38/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 đã quy định việc quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo sản lượng khai thác thực tế. Theo điểm b và điểm c khoản 9 Điều 111 Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15, việc quyết toán lần đầu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được thực hiện theo trữ lượng, khối lượng khoáng sản đã khai thác đến ngày 30/6/2025; đồng thời, trữ lượng, khối lượng khoáng sản còn lại chưa

khai thác tại thời điểm ngày 01/7/2025 được phê duyệt lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định. Theo đó, pháp luật hiện hành đã quy định cơ chế quyết toán và phê duyệt lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với các giấy phép khai thác còn hiệu lực, qua đó xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trước đây, trong đó có trường hợp của Công ty TNHH Xây dựng Hòa Mỹ.

Đến nay, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có các Công văn số 1947/SNNMT-ĐCKS ngày 05/9/2025, số 4609/SNNMT-ĐCKS ngày 11/11/2025 và số 4924/SNNMT-ĐCKS ngày 22/5/2026 hướng dẫn Công ty về thành phần, nội dung hồ sơ đề nghị quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với mỏ đá nêu trên. Đề nghị Công ty khẩn trương hoàn thiện và gửi hồ sơ đề nghị quyết toán theo quy định để Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, quyết toán đối với khối lượng khoáng sản đã khai thác và tham mưu UBND tỉnh phê duyệt lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với trữ lượng khoáng sản còn lại theo quy định của pháp luật.

12. Cử tri là Công ty TNHH Đầu tư sản xuất Phát Thịnh kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình triển khai liên kết sản xuất với người dân; có giải pháp quản lý, định hướng khu vực đầu tư nhằm hạn chế tình trạng chồng lấn địa bàn, tranh mua, tranh bán giữa các đơn vị thu mua; đồng thời tăng cường tuyên truyền, vận động người dân thực hiện đúng các cam kết liên kết sản xuất sau khi đã nhận hỗ trợ về vật tư, thuốc và chi phí sản xuất từ doanh nghiệp.

Trong thời gian qua, tỉnh đã ban hành và triển khai nhiều cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Trên cơ sở đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với UBND các xã, phường tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo quy định của pháp luật; đồng thời hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân xây dựng, phát triển các mô hình liên kết theo chuỗi giá trị, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và ổn định đầu ra cho nông sản.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục phối hợp với UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân xây dựng, phát triển các chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm theo quy định tại Nghị định số 98/2018/NĐ-CP của

Chính phủ và các chính sách của tỉnh; khuyến khích các bên ký kết và thực hiện hợp đồng liên kết theo đúng quy định của pháp luật, trong đó quy định rõ quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của các bên và cơ chế xử lý khi vi phạm hợp đồng nhằm nâng cao tính ổn định, bền vững của các chuỗi liên kết. Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; vận động các tổ chức, cá nhân tham gia liên kết thực hiện đầy đủ các cam kết đã ký kết; hỗ trợ xây dựng vùng nguyên liệu tập trung, cấp mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc, xúc tiến thương mại và kết nối tiêu thụ sản phẩm theo quy định.

13. Cử tri là Hộ kinh doanh trên địa bàn các xã Ea Phê, Cư M'ta và Ea Drăng kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, hướng dẫn cụ thể chính sách miễn, giảm thuế đối với cơ sở khởi nghiệp, ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp trong những năm đầu hoạt động đối với các mô hình sản xuất, chế biến nông sản; đồng thời tăng cường tập huấn, hướng dẫn hợp tác xã, hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp thực hiện kê khai thuế điện tử.

Hiện nay, các chính sách ưu đãi, miễn, giảm thuế được thực hiện theo quy định của pháp luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã đáp ứng điều kiện ưu đãi về thuế theo quy định hiện hành thì được hưởng các chính sách ưu đãi tương ứng.

Đối với kiến nghị giảm thuế thu nhập doanh nghiệp trong những năm đầu hoạt động đối với mô hình sản xuất, chế biến nông sản tại địa phương. Nội dung ưu đãi này đã được quy định trong Luật Đầu tư, Luật Thuế TNDN, Nghị định số 20/2026/NĐ-CP về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân. Đề nghị doanh nghiệp nghiên cứu và đối chiếu với tình hình thực tế để áp dụng.

Về đề nghị tăng cường tập huấn, hỗ trợ kê khai thuế điện tử cho hợp tác xã và hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp. Đối với nội dung đề nghị này đã được Cơ quan thuế các cấp duy trì, thực hiện hàng năm thông qua việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách thuế, tổ chức các chương trình tập huấn và tuần lễ lắng nghe ý kiến người nộp thuế, đối thoại và hỗ trợ người nộp thuế nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định. Đối với các chính sách thuế mới ban hành, cơ quan thuế đều có văn bản hướng dẫn, hỗ trợ gửi trực tiếp đến các doanh nghiệp để biết, nghiên cứu và thực hiện.

Đề nghị doanh nghiệp, hợp tác xã chủ động liên hệ với cơ quan Thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn cụ thể đối với từng trường hợp phát sinh.

(Chi tiết nội dung kiến nghị của doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh

trên địa bàn tỉnh cùng kết quả trả lời của các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan được tổng hợp tại Phụ lục kèm theo).

Trên đây là Báo cáo tổng hợp kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Hội nghị tiếp xúc cử tri và đối thoại với doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh; UBND tỉnh báo cáo Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh để tổng hợp, thông tin cho cử tri biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Sở, ngành: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Nội vụ, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (*theo dõi thực hiện*);
- Ngân hàng Nhà nước Khu vực 11; Thuế tỉnh Đắk Lắk (*theo dõi thực hiện*);
- UBND các xã, phường (*theo dõi thực hiện*);
- Công ty Điện lực Đắk Lắk (*theo dõi thực hiện*);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH_{phg}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trương Công Thái